

Huyền Nguyên

Meklong



Phần 1

Chú chuột đã nằm chết bơ vơ giữa cánh đồng đang dạo mùa gặt xôn xao...
Anh đã chết khi mùa xuân về vội vã trên những lộc biếc sáng nay vừa khai
mở hội tiêu tao...

Thật ra thì anh không biết xuân về nếu cô em gái nhỏ không vừa cười vừa ủa
vào lòng anh náo nức: “Hai ơi! Những cánh lay-ơn đã ra hoa rồi kìa!” Ừ,
thế là năm nay cây ra hoa sớm. Mọi năm anh vẫn chọn rất đúng ngày để hoa
mãn khai vào đêm giao thừa. Cũng là hay, biết đâu đấy, anh chẳng kịp đón
Tết cùng nhà mình vào giao thừa năm nay. Anh phải đi, tìm về mùa xuân nơi
chôn hẹn...

Anh nghĩ mình sẽ chết vào mùa xuân năm nay. Bởi từ lâu anh không còn hy
vọng gì về cuộc tìm kiếm của mình – cuộc tìm kiếm vô vọng. Đã bao lần
anh về nơi đó, ở cả ngày để ngắm hoa rơi tan tác trên đồi, trong gió, và chờ
cô quay trở lại. Năm nay anh quyết định sẽ về và ở hẳn đó trong 3 ngày Tết,
trong ngôi nhà mà anh đã từng có những tuần lễ hạnh phúc nhất đời mình...

*****OoO*****

Chuyến ấy anh về Sapa, để viết bài về chợ Tình. Những con đường bụi mù,

trở thành nhầy nhụa khi mưa xuống làm anh thật sự không hăng hái nhiều lắm khi đặt chân đến. Hai đêm quần quanh, anh không viết được gì cả. Anh không thấy gì để viết nữa. Những nam nữ thanh niên vẫn dúi dẹt khèn sáo, nhảy múa... Những đứa bé đen nhẻm được địu trên lưng mẹ, mở đôi mắt to thao láo nhìn anh mỗi khi anh gặp, khiến anh thấy khó chịu, cảm giác mơ hồ thoáng qua là anh thấy mệt lòng khi nghĩ đến. Nhà anh khá đầy đủ để anh có thể cảm thông nhiều với chúng. Thâm tâm anh, anh cảm thấy mình là người đôi khi thừa thãi nữa. Anh làm công việc này không phải vì mưu sinh, chỉ vì thích được đi nhiều. Nhưng càng đi, hình như anh càng thấy mình thiếu điều gì đó. Là người không hay chia sẻ nên anh không có nhiều bạn. Người yêu thì thời Đại Học anh quen với Vân - cô gái gia thế đàn ông, học rất khá, xinh xắn, lại thêm dịu dàng và rất thương anh. Nhưng không đi đến đâu. Anh chia tay vì thấy mọi thứ trong cô hình như đã được lập trình sẵn, và mọi cung bậc tình cảm cứ nhàn nhạt, êm êm...

*****OoO*****

Đang tần ngần không biết nên đi hay nên ở thêm vài ngày, biết đâu có điều gì mới chợt đến thì sao, anh nhận được điện thoại của thằng bạn lúc thực tập chung ở toà báo khi trước. Quen nhau lâu lắm rồi, hấn cũng chẳng mấy khi điện cho anh. Nghe giọng hấn bên đầu dây bên kia có vẻ nhiệt tình và xăng xái lắm: “Này, cậu lên mà chẳng báo cho anh em biết nhé!... Minh làm ở đây cũng được gần năm rồi, lương chẳng bao lắm, được cái không ganh đua gì hết, tành tành... Không biết đi đâu à? Minh biết đấy, có một bản người Thượng chuyên nghề thổ cẩm bằng tay, làm không nhiều đâu nhưng cái nào là tuyệt vời cái ấy nhé! Cậu có viết chơi, thì hôm nào mình dẫn cậu về chỗ ấy, hơi thú vị đấy!...”

Hai hôm sau, anh có mặt ở bản Meklong - tên của bản ấy - vào một sáng sớm. Bản nằm khá cao và biệt lập, giữa một ngọn núi với cái tên mà anh

chẳng thể nhớ nổi cho mãi về sau này. Những cây lớn khá lạ nằm hai bên đường như đứng chào anh, khuôn mặt già nua bị lấp mờ bởi làn sương lạnh tựa khói băng lững lờ im. Anh đi hơi khó khăn, nhưng không quên nhìn khung cảnh lạ. Màu hồng nhạt của tinh mơ ướm lên cỏ cây một thứ ánh sáng kì lạ, không hẳn đã trong veo, nhưng mang một phong thái xa xôi khác biệt. Những gam màu không tên huyền hoặc bước chân anh nhiều hơn khi lên gần đến nơi. Phóng tầm nhìn xa khơi, phía dưới là những chấm màu xanh dịu êm, những lối đi ẩn hiện, những cành hoa dại bé nhỏ trải vàng khoảng đồi, nằm yên lặng thanh bình như từ thuở nào đã thế... Anh nghe bước chân mình rộn rên hơn thường bận... Hình như có tiếng cười vọng lại, anh quay đầu, nhìn thấy hai cô gái mặc áo dệt bằng thổ cẩm, lưng mang gùi nhỏ, đang đi xuống bằng một con đường nhỏ phía bên kia. Đập vào mắt anh là cô gái đi trước, dáng bước khoan thai nhưng dứt khoát, nụ cười khoe hàm răng trắng tự nhiên làm sáng cả khuôn mặt choàng hờ một chiếc khăn voan mỏng màu xanh nơi cổ, phát phơ theo gió nhẹ. Anh mỉm cười, lòng vui vui, tiếp tục leo lên. Có cảm giác mình bị nhìn lên, anh quay lại nhưng thấy cô gái vẫn bước đều chân, quay sang nói điều gì đó với cô gái bên cạnh, cười rúc rích...

Vừa đi vừa nói chuyện, Tân, bạn của anh mới cho biết là trước đây trong một lần lạc đường, xuýt ngất xỉu vì đói, hắn gặp người trong bản rồi từ đó trở thành người quen của Meklong luôn. Tân rất thạo đường đi, dẫn anh thẳng đến nhà trưởng bản, réo âm ỉ từ khi mới đặt chân lên chiếc thang gỗ:

- Ô, già làng ơi, có người muốn viết về bản ta đây này...y...ỳ...

Anh hơi ngượng trước lời giới thiệu ồn ào đó, chắc gì đã viết, nhưng thái độ trầm nghị của cụ già làm anh thấy thoải mái hơn. Rót một chén nước chè đặc sánh, cụ mời anh bình thân:

- Anh uống nước đi!

- Cụ thức giấc sớm quá!

- Quen rồi anh à, từ khi biết nhớ đến giờ, già đều dậy từ khi gà gáy sớm...

Câu chuyện chợt chìm vào thinh lặng khi anh ngỏ ý muốn viết về bản và nghề thủ công của mình. Sau này thì anh biết vì sao như vậy. Bản thì thoảng cũng có người đến, hoặc vì mua hàng, hoặc vì muốn biết về nghề để giới thiệu, hầu hết được đón tiếp tử tế nhưng đều chỉ đến một lần rồi thôi, không bao giờ quay lại, chẳng hiểu vì đâu. Dân làng kháo nhau rằng hình như có một lời nguyên nào đó của bản....

Buổi tối khá buồn vì Tân đã ngồi bên bàn rượu với mấy cụ trong bản. Anh đi xuống lưng chừng dốc, chỗ khi sáng anh để ý vì có một cội cỏ thụ ở đó, với những tán lá xoè thấp, quá đầu người một chút, xung quanh là một gò hoa dại mọc thoả mái. Anh ngồi im lặng, nhìn vào khoảng không gian trải dài trước mắt. Gói thuốc lá anh đem theo đã vơi. Tự dưng anh nghĩ về Vân. Cô đã đi khỏi anh và anh không nghĩ nhiều về sự chia tay ấy. Đôi khi anh cũng tự trách mình sao quá vô tình đến mức xem một người yêu thương bước qua nhẹ nhàng đến thế!? Cô không có gì không phải với anh hết, nhưng hình như anh chán sự tự hài lòng của cô đến lạ. Tựa như từ khi nào đến giờ, chưa một lần cô nghĩ: “Sao mình lại sinh ra trên thế giới này nhỉ?”... Anh mỉm cười, (như thấy mình lẩn thẩn quá!), rồi nhẹ bật quẹt, im lặng nhả khói. Anh có thói quen hơi ngửa đầu, hơi nhắm mắt khi hút thuốc. Trong một thoáng thật nhanh, đầu óc bỗng trống rỗng thật sự, khi trí nhớ hoá mộng mên, lùi sâu trong sự tập trung vô ưu. Anh thích những khi như thế, tất cả mọi khái niệm, kí ức, buồn vui ... đều như không còn ý nghĩa nào, anh là anh trọn vẹn, hoang sơ...

Nhưng hôm nay, khi hơi ngửa mặt lên, đôi mắt lim dim của anh bỗng in hình một bóng trắng thấp thoáng trước mặt.

- Hình như anh không thấy vui ?

Hơi ngạc nhiên, khi thấy cô gái nói tiếng Kinh rất sôi, anh trả lời, như trong cơn mê vầy bực:

- Cô không phải là người ở bản?

- Em là người Kinh, nhưng sống đây từ khi lọt lòng.

Aùm ảnh của cô là đôi mắt rất to, và đôi váy trắng điểm hoa nhỏ li ti quá gối, hơi xoè, trông cô bé nhỏ, thanh nhã và hơi xa cách. Làn da của cô không trắng như những cô gái miền xuôi khác, hơi rám nắng, nhưng không nâu như các cô ở bản này, anh nghĩ. Nhìn kỹ hơn, anh trông cô quen, tựa đã gặp đâu đó một lần. Nét nhìn vời vợi này, đôi mắt như biết cười này... Anh ngờ ngợ, và rồi nhớ ra, anh đã gặp cô ban sáng, là người có nụ cười làm anh thoáng giật mình. Anh hỏi:

- Còn cô bạn kia của cô đâu?

- Lam hả? Nó đi ngủ từ sớm, vì mai còn xuống chợ phiên. Cô nói, và khẽ đỡ váy, ngồi xuống bên cạnh anh, hồn nhiên. Im lặng rất lâu, cả cô và anh. Cô nhìn xa, đôi mắt tinh anh lấp lánh trong đêm, rồi mở lời, như tự bạch:

- Tôi đã yêu cái chỗ ngồi này, mỗi đêm trăng lên, từ trước khi anh đến (dường như cô muốn giải thích lí do cô đến đây). Ngày mẹ tôi mất, tôi đã đứng trên triền dốc này, và nhìn xuống đoàn người tiễn mẹ tôi đi. Tôi đã khóc một mình, hình như rất lâu, không rõ nữa, như lúc bố tôi mất sau đó hơn năm. Thuở ấy tôi còn bé lắm, chắc 15, 16 tuổi gì đó. Tôi thích đến đây một mình để ngồi và nhìn về phía ấy. Có những bận, tôi nghĩ; “ Chắc mình rồi cũng sẽ ra đi như vậy, vào một ngày nào không biết nữa, chẳng rõ lúc đó có ai đứng nhìn từ đây như tôi đã nhìn mẹ và bố tôi không?”. Rất nhiều lần, tôi muốn rời khỏi bản này, đi thật xa, thật xa, đến một nơi không còn kỉ niệm nữa, không còn hình bóng của mẹ tôi, bố tôi và những ngày thơ dại của mình. Anh có bao giờ nghĩ như thế là giải pháp tốt không? ...Aø, anh tên gì ấy nhỉ? ... Tôi là người duy nhất ở bản này, biết đàn, hát và cách sinh hoạt

của người dưới xuôi...

Anh lặng im ngồi nghe cô nói, trăng hạ huyền phủ lan bằng bạc mơ màng lên khuôn mặt hình trái xoan buồn buồn, làm nên một bức tranh mênh mang, huyền diệu những hư thực mơ hồ của bóng tối và ánh sáng trộn lẫn nhạt nhoà. Anh nhìn vào đôi mắt cô, sáng lóng lánh như một vì sao lạ trong bóng tối. Anh thích nhìn những vì sao khuya. Những đêm ngồi trong phòng riêng, bên khung cửa sổ kiểu Pháp mà anh tự vẽ mẫu, anh thường ngược nhìn qua bên kia khung cửa vào bầu trời xa. Hàng triệu triệu tinh cầu đang nhấp nháy thẳm lặng, vẫn sáng mỗi đêm, mỗi ngày nhưng người ta chỉ đặt tên cho một số. Bản thân mình, anh không bao giờ nhìn về phía sao Bắc Đẩu, bởi anh thích những vì sao lạ, hình như chúng có một ánh sáng riêng, Chúng có thể bé nhỏ, ít ai chú ý, mặc kệ, thế nhưng đấy là ánh sáng của riêng anh. Anh dường như cảm thấy vì sao ấy chỉ thuộc về mình, chỉ có mỗi mình anh nhìn nó, và nó như cũng biết rằng có người đang dõi theo mình từ xa xôi tỷ năm ánh sáng. Những đêm như vậy anh thường ngồi giữa tịch hạp chon von mà nghe nhạc tiền chiến với tách trà đắng hoặc ly vang nhỏ, và mơ màng ngủ thiếp đi, giữa ánh sáng của đêm đang soi thẳm vào người. Đứa em gái nhỏ của anh, thường ngược đôi mắt trong nhìn lên vầng trán rộng của anh và hỏi:” Hai này, sao Hai cứ hay ngủ bên cửa thế, lạnh lắm, ôm đấy!” Mỗi lúc như thế, anh thường ẵm con bé lên đôi cánh tay mạnh mẽ của mình, hôn vào trán nó, dịu dàng: “ Vì Hai cảm thấy cả vũ trụ đêm tụ hội trong con người mình, nhóc ạ! Có những điều người ta làm không thể chỉ vì sợ đau òm đầu! Lâu lâu nữa, lớn lên, nhóc sẽ biết! “... Cô nhóc nhìn anh, vẻ hơi khó hiểu, lại muốn cho người ta thấy rằng mình hiểu, trả lời: “ Em hiểu rồi, Hai đang cô đơn!” Anh nhìn mình sâu trong đôi mắt cô bé, khá lâu, hơi ngơ ngẩn, rồi nhẹ nhàng đặt em xuống, vỗ vỗ vai: “ Nhóc chưa lớn đâu, nên nói không đúng rồi.” Anh đi lên phòng mình, trong ánh nhìn theo phụng phịu của cô

nhỏ 12 tuổi...

Tiếng cô gái làm anh không kịp nghĩ thêm:

- Anh nhớ đến cô nàng nào dưới TP rồi phải không?

- Ủ, một cô nàng... 12 tuổi, em gái tôi!

Hai tiếng cười giòn hoà chung vãi vào không gian một chút gì ấm cúng, toả lan menh mông...

Sau hôm ấy, anh không gặp lại cô gái cho đến 4, 5 hôm sau, lúc anh chuẩn bị về lại. Anh đang ngồi trong chỗ của mình ở góc nhà rộng, nơi trưởng bản dành cho khách, thì cô gái bước vào (anh vẫn chưa biết tên cô). Cũng tự nhiên như lúc gặp nhau lần đầu, cô đặt vào tay anh một chiếc khăn trắng thêu những bông hoa màu xanh nho nhỏ, nói chậm rãi:

- Tặng anh đó! Anh lên đường bình an nhé!

- Cảm ơn cô! Anh vẫn chưa hết ngỡ ngàng.

- Không có chi! Anh có trở lại bản này không?

Cô nhìn thẳng vào mắt anh, vẻ mặt nghiêm túc, khiến anh hơi bối rối:

- Tôi sẽ trở lại.

Nói xong, anh cảm thấy mình quá vội. Có ai biết, anh sẽ viết được gì sau chuyến đi này? Bao giờ thì anh có đủ thời gian và lòng nhiệt tình để trở lại đây, nằm trên sàn gỗ cứng ngắc, lạnh tê của đêm miền núi ở cái bản xa xôi này? Anh nhớ những đêm nằm bên tấm nệm nhỏ, phủ drap trắng điểm hoa xanh (đến lúc này anh mới nhớ, hình như “gu” thẩm mỹ của cô cũng giống anh) và nghe Sỹ Phú hát “Thà làm giọt mưa” với mấy cuốn sách anh đọc đi đọc lại của Andre Gide, Albert Camus, Saint Exupéry... mà anh đã lòng kiêu rất công phu trong mấy tiệm sách cũ ở Nguyễn Thị Minh Khai, Trần Nhân Tôn...

Nghĩ đến đó, anh vội chỉnh lại câu nói của mình:

- Công việc của tôi bận rộn nhiều lắm, có thể là rất lâu tôi mới trở lại. Mong

cô bình an! A, cô tên gì nhỉ?

- Khánh. Phong Khánh.. Họ Trần. Anh không cần nói tên đâu, tôi biết rồi. Chưa hết câu nói, cô đã đứng lên và đi khỏi chỗ của anh. Anh nhìn theo, nghĩ ngợi miên man...

Trưa hôm đó, bản làm tiệc nhỏ tiễn anh và Tân về. Dõi mắt nhìn trong đám đông, anh không thấy cô. Anh không dùng được gì, vội bấm nhỏ Tân. Hiểu ý, Tân thu xếp nhanh rồi hai người đi theo đường khác (bản có hai đường vào) để xuống lại. Lúc về, nhìn ngang qua chỗ hôm cô gái và anh trò chuyện, anh thấy có một bóng trắng nhỏ bé ngồi bó gối, ngược mắt nhìn dăm dăm về phía xa xôi...Anh thấy lòng mình hỗn mang gò đông...

Meklong.

Phần 2

Về thành phố, anh lại sống nhịp sống của mình. Nhưng hình như đã có điều gì đó khác đi. Đôi khi anh mơ thấy mình đi lạc trong một đám sương mù của bản Meklong. Con đường sương dẫn anh đến gốc cây cổ thụ, tán lá xòe ôm lấy anh, siết chặt anh đến mức anh thấy nghẹt thở, và choàng tỉnh trong cơn mê vẫn như còn phủ kín lên tinh thần. Anh không cố giải thích tại sao mình lại mơ thấy điều đó. Anh vẫn ngồi bên cửa sổ, nhìn về phương trời xa lấp lánh sao đêm, vẫn nhìn những ngôi sao lạ, và đôi khi nhói lòng thảng thốt khi thấy ngôi sao nào đó sáng hệt như đôi mắt cô đêm ấy...

Mùa xuân năm sau, anh trở lại. Bản Meklong vẫn nằm im lặng trên lưng chừng đồi, những sợi khói trắng mỏng mảnh vẽ lên bầu trời những đường chỉ mờ nhạt u buồn. Anh lên đến đây vào buổi chiều, nhưng chưa vội vào bản. Anh ngồi ở chỗ cạnh cỏ thụ có tán lá xoè thấp, im lặng đốt thuốc. Nhìn xuống bản làng trời chiều đang soạn sửa sang đêm, anh thấy lòng mơ hồ một niềm vui yên bình, tựa những lúc anh ngồi bên khung cửa sổ nhà mình. Những cảnh đại bên sườn đồi, năm trái mình nghiêng nghiêng thanh thản dưới ánh nắng cuối ngày, khơi mở trong anh những khoảng trời riêng mà từ trước đến nay anh chưa từng nghĩ. Cuộc sống của anh, anh chưa một lần trăn trở vì sao mình đôi lúc trở nên thừa thãi, không thường bận tâm đến những suy nghĩ chợt đến, nếu có, anh cũng thường gạt chúng nhanh ra khỏi đầu óc mình. Anh quá bảo thủ, quen thuộc với nếp sinh hoạt đã thành hình của mình, nên không muốn nghĩ tới chuyện gì khác. Bất cười, khi anh thấy hình như mình cũng giống Vân...

Có tiếng sột soạt phía sau lưng, anh vội nép vào một phía. Bóng một người chậm chậm đến. Anh nhận ra cô, hơi xanh xao, nhưng vẫn giống xưa, xa cách, có phần hơi lạnh lùng nếu không nhìn vào đôi mắt thăm sâu với vội, mở ra những chân trời thênh thang không đoán định nổi. Cô đến ngồi dưới tán lá thấp, đầu hơi cúi, vẻ mông lung hiện rõ trên khuôn mặt trầm lặng. Bàn tay cô đang nắm giữ một vật gì đó, anh chú ý nhìn kỹ, nhận ra đó là chiếc khăn mặt của mình. Cô úp mặt vào chiếc khăn, hai vai thoáng rung rung. Rồi như cố gắng kiềm giữ cảm xúc, cô ngước mặt lên thật nhanh, nhìn ra phía trước, nói như tơ rung:

- Anh không nhớ rồi. Anh không nhớ rồi, sao mình cứ hoài nghĩ? Chiếc khăn này, anh quên lại, mình cứ nghĩ anh cố tình quên.

Cô khe khẽ hát, tiếng hát nhỏ trong vút, thoảng trong gió đêm nghe huyền hoặc xa xôi. Anh nhớ hình như đây là một bản tình ca của người Nùng, mà

anh đã nghe một lần trong đêm ở chợ Tình. Cô cứ hát, mắt vẫn trông xa, bàn tay thon dài vô tình vò chặt chiếc khăn mặt trong tay. Một lúc, như nhớ ra điều gì, cô đặt chiếc khăn trên đầu gối, nhẹ vuốt êm ái, thì thầm cho mỗi mình nghe:

- Xin lỗi mi, khăn ơi, có đau không? Ta nhớ anh quá, khuôn mặt vuông cứng rắn và ánh mắt trầm nghị, thẳng thắn ấy... Mi có biết bây giờ anh đang ở đâu không, có nhớ ta không? Một chút nào không? ...

Đứng ở đằng sau, anh bỗng thấy như ghen thờ. Cô nghĩ đến anh nhiều như thế ư? Anh cúi mặt, nhìn xuống dưới chân, những ngọn cỏ đêm ướt sương đang lay nhè nhẹ, nhẹ hơn lòng anh rất nhiều. Đôi chân như lồi anh về phía trước. Cô ngoái nhìn, nhận ra anh, khuôn mặt thoáng thay đổi, rồi trở lại bình tĩnh ngay. Cô nói, giọng thật thấp, như hỏi:

- Anh đã trở lại.

- Uø, anh đã trở lại.

Đôi môi nhỏ thoáng nụ cười, rõ dần, và anh nghe một mùi hương mơ hồ cũng rõ dần. Cô nắm lấy bàn tay anh, êm ấm đặt lên má cô, lên mắt, lên tóc... Anh ôm cô trong tay mình, nói nhỏ:

- Nếu anh không trở lại thì sao?

- Em biết là anh sẽ trở lại, em tin như thế.

Anh thoáng thảng thốt, thế đấy, mà anh đã định không trở lại nữa. Bất chợt, anh siết chặt cô, mềm mượt như một chú mèo nhỏ, hôn nồng nàn lên vàng trán phủ tóc loa xoà, thật lâu. Cô như hơi ngượng, giấu mặt vào vai anh, khẽ khàng:

- Anh biết không, em luôn tin anh sẽ trở lại. Lam nói với em rằng, những ông khách thành phố, sẽ chẳng thêm một lần đến. Em và Lam đã cãi nhau, em đã khóc. Nhưng em vẫn tin rằng, anh sẽ trở lại. Em thường ra đây ngồi, để nhớ về cuộc nói chuyện của chúng ta đó!...

Giọng cô khẽ lẩm, nhưng rõ ràng bên tai anh. Anh kéo nhẹ tai cô:

- Em hư quá, khóc nhiều lắm phải không?

Cô chột đẩy anh ra, lém lỉnh:

- Em có khóc khi nào đâu?

Anh hơi ngạc nhiên, rồi cũng bật cười. Ngược nhìn, anh thấy những vì sao đêm đang nhấp nháy lung linh ...

*****OoO*****

Cô dẫn anh băng qua đồi, những bụi cây gai thấp cửa vào chân anh, ran rạt.

Anh hỏi:

- Em vẫn thường đi một mình trẽ thế này ư?

- Cũng không thường, nhưng mỗi lần muốn đến chỗ mình gặp nhau, em đều đi theo con đường này.

Vừa nói, cô vừa nắm tay anh đi thoăn thoắt. Anh theo không kịp, thỉnh thoảng dừng lại. Cô quay nhìn anh cười làm anh thấy nhột nhạt, lại cố gắng đi tiếp trong tiếng cười trong veo của cô. Chừng mười phút, trước mắt anh là căn nhà sàn gỗ nằm nép sau một giàn hoa vàng rất lạ. Trong nhà hắt ra một chút ánh sáng từ ngọn đèn nhỏ đặt ở góc. Anh bước vào nhà, và ngạc nhiên khi thấy góc phòng có một chiếc giường trải nệm mỏng, hai chiếc gối tròn thêu những bông hoa giống với chiếc khăn tay cô tặng anh. Mọi vật trong nhà không có gì nhiều nữa, trừ một kệ nhỏ khá nhiều sách. Cách bài trí không khác người Kinh, không thật tỷ mẩn nhưng vẫn thấy được sự ngăn nắp và tinh tế qua cách sắp xếp các vật dụng, và bức tranh vẽ một khoảng đồi vàng ươm trong một chiều nhiều mây trắng, dưới góc có hai câu thơ được viết rất đẹp bằng tay:” Lờn xưa em khóc hờn ngán lệ. Anh lạc đường trần chân phiêu linh”.

Cô ngồi nhìn anh quan sát cảnh nhà, hỏi:

- Anh thấy lạ?

Không trả lời, anh hỏi ngược lại cô:

- Ai vẽ bức tranh này thế?

- Em vẽ đấy, cả hai câu thơ kia nữa, em viết trong một bữa thơ thẩn nhớ đến anh!

Anh à một tiếng rồi không nói nữa. Anh mãi nghĩ về cô. Cô làm anh bất ngờ. Một người con gái đơn độc trong một ngôi nhà nhỏ, không gần lắm với những nhà kế cận, với một tâm hồn rộng mở và một trí tuệ không đơn giản qua những gì anh thấy...

Anh không kịp nghĩ gì thêm vì cô đã đến gần anh, trên tay là một ấm trà nhỏ bằng sành, hơi cũ kĩ nhưng rất sạch sẽ. Màu nước trà vàng sáng sủa dưới ánh đèn dầu, cho anh đoán đó là loại ngon. Anh nhìn bàn tay cô, rót nước không sánh ra bàn, có lẽ đã thuần thục lắm với công việc này. Cô vừa nâng ly mời anh, vừa nói:

- Em cũng hay uống trà. Loại trà này là do em hái, tự phơi sấy, và ủ trà theo ý thích. Anh uống xem có được không? Đọc sách, em nghe nói trà của người Bắc có vị nhưng ít mùi, trà của người Nam thì ngược lại, phải không anh?

Anh ừ, nhẹ đưa đầu lưỡi nhấp uống, hơi ngơ ngẩn khi mùi vị của loại trà này không khác mấy với trà anh uống ở nhà mình. Anh cũng hay uống trà bằng chén đất nung, và thường rất đậm, bỏ một chút hoa lài sấy khô thơm ngát.

Cô nhìn anh trầm ngâm, và bỗng đứng lên hỏi:

- Anh nghe em thổi sáo nhé?

Không đợi anh trả lời, cô đến bên kệ sách, với tay lấy chiếc sáo trúc đã lên nước, và bắt đầu thổi. Anh không nhìn cô, đưa mắt ra phía đêm đen thẫm, lẳng đặng sương. Trong đêm yên lặng, tiếng sáo như lượn trên đầu ngọn cỏ, lướt qua lưng bóng đêm, quyện vào gió lạnh một điều gì u uẩn đến lạ.

Dường như anh chợt có cảm giác rằng mình đang ngủ mê, nhưng anh biết không phải vậy. Anh ít khi nào cảm thấy mình không hiểu nổi cảm giác của

bản thân như lúc này. Duy có điều, anh cảm thấy trong cô còn lẫn khuất một cõi riêng tư rất u tịch. Anh bỗng nghĩ rằng mình quá hạnh phúc...

Anh cứ ngồi như thế, nghe những cung trầm buồn vi thanh huyền hoặc ấy, cho đến khi cô cất tiếng hỏi:

- Anh có vẻ rất buồn?

Anh quay lại, nhìn thẳng vào mắt cô, buông trầm:

- Em ở đây có một mình thôi ư? Anh cảm thấy có nhiều thứ rất mơ hồ về em. Anh không nghĩ là em ở đây đã lâu đâu.

Cô cười khẽ, vừa đưa tay cất ống sáo, vừa trả lời anh:

- Em ở đây một mình từ khi mẹ, rồi bố em mất. Hai người đã mang em theo lên đây khi mẹ em bệnh nặng và bà không muốn ở Hà Nội nữa. Cũng mười mấy năm rồi. Lên đây gần hai năm thì mẹ em mất, rồi bố cũng theo mẹ luôn. Khi còn sống, bố là người đã dạy cho em học theo chương trình phổ thông bằng sách mua về mỗi lần bố xuống dưới xuôi. Ông là người học văn uyên bác, có cả một gia tài sách quý mà em đã giữ lại được hầu như nguyên vẹn. Ông cũng là người sành trà, và là một nhà kinh doanh có tiếng dù rất nghệ sỹ. Mẹ thì dạy em nấu nướng, thêu vá, nhạc lý mỗi khi mẹ thấy khoẻ được chút ít, vì bà vốn là một giảng viên nhạc viện. Khi bố sắp mất, có nói em hãy về lại dưới xuôi, ở với nhà người chú bà con xa, nhưng em không thích, nên từ đó đến nay, em ở đây, học nghề thủ công và sinh hoạt như người trong bản ... Em tự học thổi sáo đấy, anh!

Ở trong cô có quá nhiều khoảng lặng giữa vùng đồi núi hoang vu.... Nhưng lại cũng có rất nhiều cung thăng giữa tâm hồn, anh nghĩ. Anh hỏi cô:

- Em có hay về dưới xuôi?

- Dạ không. Chỉ thi thoảng đi chợ phiên mua những thứ cần thiết. Em ở đây và thấy quá đủ cho mình. Có một lần, em về Hà Nội thăm người chú họ, và

có rất nhiều thứ khiến em thấy lạ, thấy mới, nhưng em sợ hãi sự đông đúc, chật chội khiến người của thành phố.

Anh gạt nhẹ đầu, chính bản thân mình, anh nhiều lúc cũng thấy như bị điên trong dòng người lũ lượt, chật kín cả phố mỗi sáng, mỗi chiều trong giờ cao điểm. Có những đêm anh mơ thấy mình nhảy múa, không mặc gì hết, giữa núi, giữa biển và những con đường nắng trải vắng người. Anh dường như là một kẻ thèm khát không gian. Meklong và cô, là định mệnh của anh? Anh tự hỏi, rồi chìm vào miên man.

*****OoO*****

Anh choàng thức, thấy nắng đã khẽ khàng chui qua song cửa nhỏ, đến nằm bên anh, vẫn vút hơi thở của ban mai. Nhìn ra ngoài, giàn hoa vàng trước sân chúm chím những nụ mầm mới như chào đón người khách lạ trong ngôi nhà quạnh hiu. Anh lười lỉnh trở mình, quàng tay sang nhưng không thấy cô.

Bên chỗ nằm của anh vẫn còn vương hơi ấm, chắc cô tỉnh giấc trước anh không lâu. Anh nhắm mắt, để nghe mùi hương dịu êm của tóc, của da cô còn se sẽ toả lan gần gũi quanh mình. Anh nghe tiếng chén đĩa chạm nhau, cô từ nhà dưới bước lên với mâm cơm còn bốc khói, nhìn anh cười:

- Sâu lười, dậy đi dùng cơm sáng này!

Anh định từ chối, vì trước nay, anh không có thói quen ăn điểm tâm. Mỗi sáng anh thường ngồi nhâm nhi cafe ở quán cóc trên đường Láng. Ngại phụ lòng cô, anh trở dậy, ra sân sau rửa mặt, nước giếng mát lạnh làm anh tỉnh hẳn. Anh nghiêng đầu, nghe tiếng chim rất lạ lạnh lót sau vườn. Tiếng chim hót mà anh nghe như tiếng nhạc hoà âm, thổi vào anh một dòng suối cảm xúc tươi mát trong lành như buổi sớm nay. Anh bước rón rén, khẽ đưa chân đến chỗ tiếng chim, gần bụi cây thấp. Con chim nhỏ bỗng chao đôi cánh xinh xắn, vù bay. Anh ngơ ngẩn đứng nhìn theo, lòng bỗng trộn lẫn cảm giác hẫng hụt mơ hồ... Anh nhìn cảnh nơi chú chim đậu, rung rung khi chim bay

đi, cho đến khi nhịp chuyển động dừng hẳn. Chim bay mất rồi, thoáng cảm giác huyền diệu cũng như cánh chim kia, bay mất rồi! !

Vào bàn ăn, anh vẫn còn như nghĩ về tiếng hót của chú chim lạ, và hầu như không dùng gì cả. Cô nhìn anh lo lắng, sợ cô buồn, anh giải thích:

- Anh đang nghĩ về chú chim lạ và tiếng hót của nó!

Cô càng nhìn anh chăm chú hơn. Anh cũng không nói gì nữa. Im lặng chột đến.

.....

- Những con chim hót hay nhất, thường được ít người biết đến, em nhỉ?

- Có lẽ thế. Và cô nói thêm ;

- Con chim này mỗi sáng vẫn hay hót ở vườn sau nhà mình. Anh thích tiếng hót của nó à?

- Thích lắm. Lạ. Mà rất trong. Lại ở giữa nơi này...

Cô không nhìn anh nữa, nhẹ nhàng thu dọn chén đĩa rồi đem cho anh một ấm trà, hình như cô đã pha sẵn từ trước. Anh nhìn dáng cô thoăn thoắt lên xuống, lòng rộn ràng dịu êm rồi chợt nghĩ: “Minh lại sắp ra đi rồi!”. Tới qua, khi ở cạnh cô, nghe cô kể về những ngày chờ anh trở lại, anh rất xôn xang. Cô dành cho anh một tấm lòng tròn vẹn, vừa có sự e ngại, bẽn lẽn, vừa như cương quyết, mãnh liệt bao la. Đường anh thấy sợ sự lẫm lẫm của mình, hơn bao giờ. Anh bỗng thấy rồi rã. Nhìn ra, anh thấy nắng đã lên nhanh... Và cô cũng đã ùa vào lòng anh, nồng ấm...

*****OoO*****

Mấy hôm sau, anh đều thức giấc sớm và nghe tiếng chim. Lúc nghe tiếng véo von đã thành quen thuộc ấy, anh không nghĩ gì cả, trí óc của anh như bỗng không hoạt động nữa. Anh tưởng như mình đang nằm trên một mặt hồ xanh biếc yên lặng. Và mỗi bận như thế, anh đều nghe nhịp thở của mình rất rõ, ồ ề, gấp gáp như thác...

Hôm nay cũng vậy, nhưng anh thức giấc sớm hơn thường bữa, vì hôm nay cô đi chợ phiên. Từ tối hôm trước, Lam đã ghé qua, rủ cô cùng xuống đồi hàng. Không muốn tham gia câu chuyện nên anh tránh đi. Lam ở cũng không lâu, lát sau anh đã thấy bước chân cô xoèn xoẹt trên lá về phía đường mòn đi vào bản. Trở về nhà, anh nghe cô nói với anh về ngày mai. Biết cô sợ mình buồn chán, anh vội trấn an là đã quen với chuyện ở một mình, cô mới yên tâm:

- Em xuống chợ một ngày, sẽ về trước khi mặt trời lặn, em chuẩn bị sẵn thức ăn cho anh rồi đấy. Đói thì anh dùng nhé!

Cô cúi xuống, hôn anh đang ngồi trên ghế, và tắt tả đi ngay, vì tiếng Lam đã ới ới ngoài cổng rào bằng gỗ tạp. Nhìn theo, anh thấy một nỗi buồn nào len lén đưa...

Vậy là, anh ở đây đã được 3 tuần - 3 tuần như mất tích, bởi anh hoàn toàn không liên lạc với bên ngoài. Không biết bây chừ cô em gái nhỏ của anh có ngóng ra cửa mỗi chiều như khi anh vẫn đi công tác? Những người bạn già hay đánh cờ tướng với anh dưới những tán cây cạnh Hồ Gươm có còn cãi nhau chí choé như trẻ con mỗi khi đối thủ hoàn cờ?

Và căn phòng riêng của anh có còn sáng lấp lánh sao đêm với khung cửa luôn để ngỏ? Và, anh cũng nhớ công việc, dù không là người say mê với công việc nhưng không làm gì anh cũng thấy buồn tay...

Ôu đây, mỗi sáng anh đều thức sớm hơn, và thấy khoẻ khoắn vô cùng. Tiếng chim lạ anh không nghe sót bận nào. Mỗi sáng, mỗi chiều tắt nắng, anh cùng cô đôi tay xoắn xuýt bách bộ dọc những triền đồi ươm hoa, mỗi thì nằm dài xuống cỏ mặc cho ánh sáng cuối ngày lặn sâu phía sau đồi, chỉ còn những khoảng tối mênh mang trải dài êm êm tiếng côn trùng chào đêm núi rừng. Và gió, anh thích những ngọn gió mang theo hơi mát của khí trời, của mùi hương cỏ dại tươi nồng ngai ngái. Vụt qua tai là tiếng một con thú nào lướt

sột soạt trên thảm lá rừng, hoặc về hang, hoặc bắt đầu một ngày với bóng tối lan dần trên những ngọn cây già, in những khối đen thẫm không định dạng được lên nền trời đã soạn sửa hết ngày. Buổi tối anh thường ngồi nghe cô thổi sáo, hoặc cùng cô đọc những cuốn sách quý mà cha cô để lại. Có những cuốn mà anh tìm mãi chẳng thấy như “ Krishnamuti- cuộc đời và tư tưởng”, “ Hoà âm điện dã” của Andre Gide bản dịch Bùi Giáng... anh đã đọc được từ “thư viện” nơi đây. Và trong những ngày bình yên thế này, anh bỗng thấy vừa êm đềm vừa bão tố, vừa thênh thang nhỏ bé, vừa lụi tàn lẫn thăng hoa... Ba tuần lễ, với anh như một chớp mắt, lại có khi đằng đằng dài diệu vợi. Thật ra thì chính bản thân mình, anh cũng chưa bao giờ có nhiều thời gian rỗi đến thế để mà ngẫm nghĩ về thời gian trước đây của mình. Những góc cạnh lẫn khuất, những tia chớp loé sáng trong suy nghiệm, đã đến với anh âm thầm, mà sấm động, phẳng lặng mà cuộn cuộn lớp sóng tầng sâu. Có một đôi bận, anh choàng tỉnh trong đêm với giấc mơ hãi hùng. Anh thấy mình đi mãi trên một con đường dài vô tận, không vũ khí, không lương thực, không định hướng mà chẳng có một phút dừng lại vì đầu gối anh, tê cứng, không thể duỗi thẳng ra để ngồi xuống, lưng anh còng đi vì mỏi mệt. Và một con hổ đói bỗng chồm ra từ một bụi cây nơi bìa rừng với cặp nanh dài bén nhọn, trắng nhõn, xé tan thân anh, cả trái tim anh thành những mảnh nhỏ vãi máu rừng rợn trên con đường thăm thẳm mù khơi vô định. Tỉnh dậy, anh vẫn còn bị ám ảnh sâu đậm về cái hòng toang hoác, đổ lòn há rộng của loài cạp dữ thành tinh. Mỗi lúc như vậy, cô cũng tỉnh giấc, ngồi nhìn anh vật vã trong mê muội, đôi mắt nâu đau đáu tơ vò. Cô biết mình không làm gì để giúp anh được, bởi hình như chính cô cũng có những cơn ác mộng. Và cũng vì anh không bao giờ muốn nói chuyện với cô sau những lần như vậy. Nhưng, buổi sáng tinh sương bao giờ cũng đến với anh trong bình yên, dù cả đêm không ngủ. Ngồi bên tách trà nóng cô pha, lắng tai nghe tiếng chim hót đầu đó

trong những lùm bụi quanh nhà, anh thường quên đi ám ảnh khi đêm. Anh ngồi nghe tiếng chim rất say sưa, như bị cuốn vào một bản giao hưởng réo rắt, mà mọi cung bậc không tĩa tót vẫn thật hoàn mỹ, thật sống động, thật phiêu hốt, tươi trong... Anh cũng thôi không bao giờ chạy ra để nhìn chú chim nữa, trừ lần duy nhất anh đã thấy chú ngày mới đến. Anh vẫn theo đuổi tiếng chim từ linh giác của mình, anh mừng tượng ra được sự di chuyển, bước nhảy của chú chim trên cành, xuống lá, vỗ cánh, bay lượn tự do quanh khu vườn. Anh cảm thấy tiếng chim như vọng lại một thứ âm thanh nào còn huyền hoặc xa xôi hơn chính bản thân tiếng hót. Dường như sự chết chóc có thể làm cho người ta đi ra khỏi mọi ám ảnh. Anh bị ám ảnh chẳng, bởi những tháng ngày ở đây? Hay chính anh đã chết trong chính anh hư ảo? Anh càng cố giải thích thì mọi điều lại càng trở nên khôn cùng rối rắm. Hình như, mọi kiểm soát của anh chỉ dành cho nội tâm của riêng anh. Mà nội tâm càng phát triển thì tựa như thể xác càng héo úa! Những ngày ở đây có đôi khi anh nhận ra rằng mình chỉ là một sinh vật bé nhỏ giữa núi rừng mênh mông. Núi rừng đại ngàn như một Thuần Khiết xa xăm nào đã cách xa, xa ngái từ những ngày mát mát cứ dồn đọng lại thành một ao tù chật chội, hôi hám và tối đen nhầy nhụa.....

Ngồi mãi trong nhà, anh bước ra ngoài đi dạo. Cảnh vật vẫn như thế, đã quen thuộc lắm với anh, từ bước chân, lớp lá dày bên đồi, tới cảnh dẻ dại còi cọc nhưng mạnh mẽ sai quả... Những cảnh đại tím ngát, vàng tươi chạy dọc ngang trên những con đường nhỏ quanh co, uốn lượn những hình dị dạng... cũng đã quen thuộc lắm với anh và cô mỗi ngày. Anh bỗng thấy mọi thứ nhàm chán với mình. Thăm sâu trong anh còn có ước mộng được tung cánh. Ước mộng!...

Thấy mỏi chân, anh trở về nhà mà chẳng nhìn hoàng hôn chập choạng như thói thường...

Huyền Nguyên

Meklong.

Phần 3

Cô trở về, trán lấm tấm mồ hôi nhưng vẻ sáng ngời trên đôi mắt khiến anh nghĩ chắc cô đang vui. Anh nghĩ đúng, cô đã nói khi vừa bước vào nhà, hồ hởi:

Có một ông khách đã mua hàng của em với giá rất cao, anh à! Ông ấy bảo nếu cô có thể làm nhiều hơn, ông ấy sẽ mua hết...

...

Em không quan trọng chuyện mình có thể kiếm được nhiều tiền hơn, nhưng thấy ông ấy thật sành về hàng thổ cẩm và lời nhận xét của ông ấy về mặt hàng thật hợp với ý kiến của em, làm em vui quá!...

...

Dường như thấy anh chỉ im lặng, cô chột dạ:

Anh ồm à?

Không! Anh chỉ nghĩ, em cứ làm hàng nhiều đi, có sao đâu!

Cô nhìn anh, hơi ngạc nhiên rồi như hiểu, cười xoà:

Ôi, anh này, em chẳng làm thế đâu, em vui quá đấy mà!

Chưa hết câu nói, cô đã chạy đến bên anh, hai bàn tay mảnh dẻ đã áp vào hai bên má anh, lay lay, và bờ môi dịu ngọt của cô đã đậu nhẹ trên vầng trán anh, âu yếm. Anh không nỡ đẩy cô ra. Bóng đêm đã đến nhanh trong căn

nhà với sự im lặng nặng nề...

*****OoO*****

Anh vừa đặt chân lên bậc thềm, cô nhỏ đã nhảy lên bấu chặt lấy vai anh, reo lớn:

"Hai về rồi! Hai đi đâu lâu thế? Hai có nhớ Uýt không Hai? Uýt nhớ Hai lắm, Trời, Hai lạnh vậy? ... Mẹ ơi, Hai về rồi! Mẹ ơi! "

Anh đứng yên nhìn cô nhỏ tíu tít mà lòng quặn chặt bởi cảm giác như mình có lỗi. Gia đình vẫn chờ anh trở về, mỗi ngày, mà gần tháng qua anh không liên lạc. Chìm ngập trong hạnh phúc với cô, với lòng riêng rộn rã những biến động, anh không nghĩ gì khác. Đêm ấy, trời còn phủ giăng bóng tối, và cô vẫn còn chìm trong giấc ngủ sâu với mệt mỏi sau một ngày đi nhiều, anh rời Meklong. Lá thư dành cho cô, anh để bên gối nằm của mình, chiếc gối thêu hoa màu xanh như chiếc khăn tay cô tặng anh ngày chia tay lần đầu tiên.

“

Ngọn gió vui của anh!

Anh đi rồi, phải đi rồi!

Anh không còn lựa chọn nào khác. Anh sẽ thu xếp để trở lại, chắc chắn vậy. Những ngày ở đây anh thấy vô biên hạnh phúc cùng em. Em ở lại, giữ sức khỏe, và vui nhiều! Đừng mong nhớ anh nhiều quá em nhé!

Hôn em dịu dàng và muôn phần thương nhớ!

Hải Lăng .”

... Anh ngồi bên ban công, dạo guitar lặng lẽ. Anh nhớ cô và Meklong đến đại người. Nhưng không hiểu sao anh chán chường khi nghĩ đến chuyện trở lại. Anh biết nói với bố mẹ và gia đình anh thế nào về cô? Và làm sao để cô về thành phố cùng anh? Anh biết, cô yêu Meklong và không quen nhịp sống nơi đây. Chắc chắn cô sẽ không về. Có lần, cô đã nói với anh về điều đó.

Phần mình, anh lại không muốn ở mãi một bản làng xa xôi, dù rất đẹp, rất hợp với anh, nhưng thật sự anh chưa một lần nghĩ, mình sẽ sống rồi chết tại đó. Thâm tâm, anh cũng biết mình có lỗi với cô khi không nói lời nào đã lặng lẽ rời khỏi. Anh sợ đối diện với cô và ánh mắt long lanh sáng soi thẳng trái tim người khác. Đứng trước cô, anh tưởng như đứng trước một tấm gương quá sáng, quá rõ đến mức có thể nhìn thấy từng lỗ chân lông nhỏ nhất. Anh tưởng tượng ra mình trở thành dị hợm trước tấm gương đó. Và cô, với tình yêu mãnh liệt duy nhất, lớn lao như người mẹ, làm anh cảm giác như mình bé dại, nhí nhố, xô bồ. Anh cũng biết, mình chưa muốn rời khỏi thành phố với ngôi nhà và tuổi thơ mình, với những đêm nằm đọc sách trên chiếc giường phủ Drap phẳng phiu sạch sẽ, với ngọn đèn neon sáng vừa đủ và thoảng bên tai những bản Sonate, những bài tình ca định mệnh của Phạm Duy, Từ Công Phụng, Đoàn Chuẩn... trong hơi ấm của dư vị rượu vang còn chưa tan hết trên môi, trên hơi thở khoan khoái mỗi khi thâu lượm được điều gì tuyệt diệu từ những câu văn buốt lòng người và tê tái nhân sinh...

Chợt anh giật mình, vì bỗng thấy tiếng guitar của mình hôm nay như không còn đủ độ tỉnh tỉnh phiêu bồng mọi khi. Anh đánh đàn không bài bản chút nào, anh nghĩ thế, nhưng đầy ngẫu hứng khi chuyển nốt. Anh lấy làm thích thú với cái kiểu ấy của mình trước nay. Lúc ngồi với bạn bè, anh vẫn thường làm một vài ly nhỏ trước khi cầm phím. Bạn bè anh vẫn đùa, thằng Lãng uống càng nhiều đánh càng hay. Nhưng hôm nay, lạ thế, anh uống khá nhiều rồi, tiếng đàn vẫn khô cứng như một cành gỗ chẳng khéo gọt giũa, ngắc ngứ tới lui, nhạt thếch đều đặn! Anh bật cười, mà hai bờ môi vẫn dính lấy nhau thình lặng...

Chán, anh buông đàn, trở ra thay quần áo, chạy xuống sân vừa giục người làm mở cổng, vừa leo lên chiếc Husky đề máy lao đi với một tốc độ mà anh người làm lè lưỡi che miệng vì khói ống pô khét lẹt, mù mịt...

*****OoO*****

Gió làm anh thấy thoáng đãng hơn. Khẽ hãm ga để chiếc xe lăn bánh chậm chùng... 50km/h, nhẹ lắc lắc đầu, anh thở ra một hơi dài. Lúc này, anh mới nhìn quanh, thấy mình đã chạy ngang qua “Mecurry”. Hãm phanh cấp kì, anh băng ngang lộ chạy thẳng xuống hầm để xe của Bar. Lúc lên tới cửa, đã bình tĩnh hơn rất nhiều, nhưng vẫn lạnh tanh, anh bước vào cái chỗ có dư mười năm anh chưa một lần đặt chân trở lại, từ khi học hết phổ thông.

Không đáp lại cái cười tươi rói của cô tiếp tân, anh tới góc phòng, buông mình trên bộ salon khuất đằng sau cột lớn, gọi một ly X.O rồi im lặng nhìn khói thuốc bay lẩn quẩn trên đầu. Nghĩ lại, anh thấy mắc cười cho mình, 30 năm hơn chưa mất bình tĩnh như vừa rồi mấy khi. Cô chiếm trong anh một khoảng quá lớn, sao thế? Xa cô, anh thấy mọi thứ ngọt nhạt tẻ ngắt, dù không muốn nghĩ vậy. Anh vốn thừa kiêu ngạo. Hôm nay, anh bỗng biết rằng, mình đã bị ảnh hưởng bởi một người khác, một người khác, không phải chính anh...

Có một mùi nước hoa nồng nàn bỗng xộc thẳng lên mũi, làm anh phải quay nhìn. Một người đàn bà chắc khoảng tuổi anh, nhỏ hơn một chút, mặc một chiếc đầm sưng màu vàng bó sát ôm lấy cơ thể săn chắc, cân đối, đang tiến gần đến chỗ anh. Anh phát giác ra mối “nguy hiểm”. Anh không lạ những kiểu như thế này. Anh quay đi, nhưng rồi ngạc nhiên quay lại khi người đàn bà cất tiếng:

Lãng không ngồi với ai sao?

A nh, dù bất ngờ, nhưng vẫn giữ đủ sự nhã nhặn:

Xin lỗi, tôi không quen cô.

Anh quên em đó thôi! Vân đây, Lãng đúng là..lãng.

Vừa nói, người ấy đã thả người xuống ngay bên cạnh Lãng, mùi nước hoa nồng làm anh thấy hơi váng đầu. Anh ngồi không nói, nhìn cô lạ lẫm. Vân

ư? Cô khác đi nhiều đến mức nếu gặp nhau ở đâu đó chắc anh sẽ chủ
thầm:” Cái con mụ đàn bà quái quỷ!” . Bởi Vân không còn là Vân lặng lẽ,
nhu thuận đến mức chán ngấy trước kia, mà đã là một người phụ nữ như thế
này đây. Anh không nói làm Vân hình như cũng xôn xang, gượng cười:
Anh vợ con thế nào mà lại ra ngồi đây?

Chả lẽ phải vợ con thế nào thì mới ra đây ngồi được?

Vân cười xoa trước câu hỏi vặn của anh. Nụ cười rất điệu nghệ, vừa như
khiêu khích lại vừa khơi gợi. Anh bỗng bật cười to, thấy thế Vân hơi nhún
vai, cánh môi thoáng một nét vênh nhẹ, nhưng chìm tắt ngay...

*****OoO*****

Vân và anh, mỗi người một chai Label, cũng đã gần vơi. Anh thấy ngày
ngật. Nhưng trông Vân, hình như tỉnh táo hơn anh. Cô đưa ly ngang mày,
nhẹ nghiêng ly về phía anh như mời, rồi nâng ly luôn, vừa hỏi:

Anh chẳng khác nhiều nhĩ?

Còn em, khác nhiều quá đấy! Lí do?

....

Anh không hỏi thêm. Vân cũng không nói, đưa mắt nhìn anh chăm chú khá
lâu rồi hơi mỉm cười, cô chuyển người tựa vào anh, như một con linh miêu
chui vào động, êm ru. Anh không buồn đẩy cô ra, bên tai vang lên giọng kể
một mạch của Vân:

Anh bỏ rơi em, Lãng à! Bỏ rơi em! Em nào có tội? Sao hả Lãng, sao thế?
Em suy nghĩ mãi, hình như lờ mờ nhận ra được vì chiếc lòng em quá chật
hẹp đối với linh xác Hải Lãng. Giận anh, mà cũng buồn chính mình, em lấy
chồng sau đó. Anh cũng thật kì lạ, hôm đưa dâu em mong anh mãi, chẳng
thấy. Thằng chồng em, giọng cô bỗng lớn nhưng rít rịt, là thằng robo!

Chuyện gì cũng kế hoạch, thông kê. Em tởm lợm sự cẩn trọng chín chu của
hắn, tởm lợm cái hơi thở lúc nào cũng thơm nức nước khử mùi Gillette, hàm

râu luôn nhăn thín với những bộ cánh thấy rõ đường ly quần áo là phẳng, luôn phẳng. Giọng cô chột nhỏ - em nhớ, Lãng ời, những câu nói ngẫu hứng của anh, nhớ cảm giác nhột nhạt khi anh cọ râu vào má em, nhớ cái mùi hoang dại toát ra từ anh... Tại sao anh luôn không trả lời điện thoại của em? Anh đi suốt ngày, đôi lần em đứng chờ trước cổng nhà anh mà vẫn không thấy anh về. Hỏi người làm cũng bằng thừa vì anh ta còn không biết hơn cả em. Thằng chồng em nó cũng đa nghi lắm, nhưng làm “đếch” gì được em? Tiền nó đưa cho em chẳng thiếu, lại suốt ngày ôm đống tài liệu đi với con thư kí, em cũng chẳng dại mà ở nhà. Em vẫn thường ở đây sao không thấy anh? ...

Càng nói giọng cô càng nhỏ dần, và thân thể nóng hổi của cô cứ sát vào anh thêm mãi. Anh ngồi yên nghe cô nói, thi thoảng nhấp một vài hơi để đủ kiên nhẫn. Anh thấy mình có ham muốn. Vòng tay anh cũng chậm chậm siết chặt Vân. Như hiểu, Vân khẽ cự mình, khẽ thôi nhưng anh biết, cái cự mình của cô cũng rất kinh nghiệm. Nghĩ đến đó, anh bỗng chột rùng mình, bao nhiêu ham muốn tan mất như ngọn lửa bị nước phủ chụp. Nhưng anh vẫn không đẩy cô ra. Anh nghe bước chân của các ngón tay cô chạy mãi xuống. Anh ngồi yên. Cô cũng cảm thấy là anh ngồi yên, nên ngồi phất dậy, nhìn anh sừng sốt. Anh cười, kí nhẹ vào đầu cô, khẽ đùa:

Em quá hư hỏng rồi! Thôi uống hết đi, anh đưa em về nhé!

Vân im lặng, cô hơi cúi đầu xuống, một lúc lâu, hai vai cô dường như rung rung. Lúc ngược lên, đôi mắt đã hoen đỏ, cô ôm chai Label uống một hơi cạn sạch, rồi đứng lên chạy một mạch ra cửa. Anh không chạy theo và ngồi như thế, nhìn ra phía cánh cửa, mà lòng trống hoác như cánh đồng vừa qua cơn địa chấn kinh hoàng...

Anh rời “Mecurry” đã là giữa đêm. Chạy chậm chậm, anh nhìn thành phố về đêm. Những ngọn đèn neon đỏ quạch thấp thành một đường dài như vô tận

dọc theo con đường. Và màu đỏ trong đôi mắt anh đêm nay trông thật thê lương. Đường vắng quá! Qua một góc đường, anh chợt nhìn thấy một chiếc xích-lô chổng chơ bên vệ đường, bên cạnh là một người đàn ông, quần ngắn rách lưa thưa, chiếc áo màu xanh rin không cài hết hàng cúc ở trên đã ngả màu xám do bụi bặm, nằm nhả nhúm, hơi ngoẹo chiếc đầu trọc lóc trông như chiếc sọ người chết lên bờ ta-luy loang lổ, miệng lảm nhảm những câu nhura nhựt trong hơi thở không đều, chắc do say rượu. Người phụ nữ bồng một đứa nhỏ, chắc là vợ của anh ta, đang đứng trân trân nhìn chồng. Đứa trẻ không khóc, chắc đã khóc mỏi. Đôi mắt người phụ nữ theo anh suốt quãng đường về. Trong một thoáng, anh có lướt qua khuôn mặt người phụ nữ ấy. Đôi mắt chị thâm quầng, nhưng không dấu được vẻ sắc sảo của thời con gái còn vầng vát. Đôi mắt ấy, chắc đã từng liếc xéo đồng đánh khi “cái cục đất” nằm bên vệ đường kia theo chị lẻo đẻo và tặng chị những bông hồng đỏ được gói cẩn thận trong giấy kiếng. Bây giờ, đôi mắt ấy đang nhìn chồng đăm đăm, cái nhìn chết đứng. Tự dưng anh như thấy mối liên quan giữa Vân và người phụ nữ nọ. Và con đường về, anh phóng hết tốc lực trên chiếc Husky mà vẫn thấy dài thăm thẳm...

*****OoO*****

Anh nằm trên giường ngủ. Nhưng không ngủ được. Đã gần một năm trôi qua từ khi anh về lại. Anh đã xin nghỉ việc ở toà soạn từ ba tháng nay. Ba tháng nay anh cũng không ra ngoài. Bạn bè có tìm, Vân có tìm, nhưng anh không gặp ai cả. Bố mẹ anh cũng không thể nói gì hơn vì biết tính anh, nếu có chuyện cần phải nói, chắc chắn anh sẽ nói. Chỉ thi thoảng trong câu chuyện của họ, anh nghe nhắc đến Vân và anh biết được Vân đã chia tay với chồng sau khi cái bào thai trong bụng cô không còn sau một cơn thịnh nộ của người chồng. Anh ta không công nhận nó là máu huyết của mình. Anh cũng nghe nói Vân ốm một trận thập tử, qua khỏi, cô càng rơi sâu vào vòng xoáy

của Nghi Ngẫu. Nhiều khi anh muốn đến an ủi Vân, nhưng anh chán ghét lòng thương hại bình dân đó. Từ nửa năm trước, anh có gặp Vân một lần trong một party sinh nhật của người bạn vừa thăng lên “Phó tổng” ở một công ty tư vấn kiến trúc. Vân gầy hơn xưa, nhưng trông cô chẳng buồn bã gì. Cô nhảy múa với Lâm - kỹ sư tin học, hát chung với Tài - trưởng phòng Marketing của Thái Tuấn, ôm vai Hoàng, một chàng đại công tử con ông giám đốc Biti’s giàu sụ, mà cười đùa thoải mái. Hình như với cô, bây giờ hoan lạc vô biên. Gặp anh, cô cũng vậy, thân thiết tưởng chừng cách biệt trăm năm. Vân, anh thỉnh thoảng nhớ lại, mà cứ nghĩ đến người phụ nữ đứng bên vệ đường kia nhìn chồng. Họ là hai thế giới. Nhưng về thật gần nhau trong bi đát. Có bao giờ Vân - trước kia, nghĩ rằng có một ngày mình sẽ ra làm một người đàn bà sành đời, cởi tung mọi ràng buộc như vậy? Cũng như có khi nào, người đàn bà kia tưởng tượng ra được mình sẽ có một ngày ra đứng bên lề đường giữa một đêm khuya lạnh lẽo mà nhìn chồng đang tả tơi thú vật lê lét nằm lấm nhảm với cơn say? Anh nổi gai ốc khi nghĩ, đến một ngày, mình cũng trở thành một thằng khùng đi lang thang giữa những ngã đường để tìm kiếm hoài vãng?

Anh nhớ đến cô. Nhưng cái gì ngăn không cho anh về Meklong thăm cô? Lòng yêu những vật chất mà anh sẵn có? Anh nghĩ rồi, không phải. Anh sợ cô không thể về cùng mình trong ngôi nhà anh? Nếu vậy, thì làm sao anh có thể khiến bố mẹ tôn trọng ý kiến riêng của anh như từ trước đến nay? Anh không muốn sống ở Meklong sao? Cũng không phải nốt, vì với anh, Meklong như một giấc mộng hoè. Anh bới tung mọi ngách ngõ tâm tư mình để hiểu được tại sao mình không về thăm cô. Anh không tìm ra được và những đêm mất ngủ triền miên vẫn đến với anh từ những ngày anh xa căn nhà gỗ nhỏ ở núi rừng xa xăm kia. Anh nhớ tiếng chim hót mỗi sáng, ngọt lành cung bậc thiên nhiên hoà lẫn hiu quạnh đại ngàn như Phù Mộng trôi

êm. Anh nhớ bức tranh cô vẽ khoảng đôi vàng kì lạ với hai câu thơ thất ngôn phiêu bồng... Nhưng tất cả không xúi bẩy anh về lại Meklong được. Mà anh không về được cũng đồng nghĩa với việc cô không thể tìm ra anh khi chỉ biết anh là Hải Lãng. Chỉ thế, không hơn. Thật kì lạ khi chưa lần nào cô hỏi anh thêm gì về cuộc sống và công việc của anh. Có lần anh đã thắc mắc về điều đó với cô, khi đó cô quay lại nhìn anh, đôi mắt mở to, rồi dịu dàng: “ Nếu anh thấy tình yêu của em không đủ dành cho anh, thì mọi chuyện đều không cần thiết nữa, Lãng ạ!” ...

Anh buông sách, đứng dậy vì cứ giờ qua giờ lại anh vẫn không đọc được gì. Anh đến ngồi bên cánh cửa sổ, nhìn sao đêm. Kì lạ, những vì sao đêm nay bỗng trón đầu mắt biệt! Toàn bầu trời chỉ miên miên một màu thẫm đen u u. Dường như mọi phiền muộn sầm sập đã dồn hết về phương trời đêm khi anh ngẩng nhìn. Anh ngẩn ngơ bất động. Anh chìm vào một cơn hư vô phong vận đượm ngạt u mê...

*****OoO*****

Cô bé là người phát hiện ra anh nằm gục bên khung cửa sổ khi định lên hỏi bài anh. Lay mãi anh vẫn không trả lời, con bé thật lạ, vẫn không khóc, không hoảng hốt, chỉ lầm bầm: “ Hai bệnh thật rồi! Hai bệnh thật rồi!” Rồi thoăn thoắt chạy xuống nhà dưới gọi anh người làm cùng chạy lên giúp mình đưa anh trở về giường. Hai mươi phút sau, bác sĩ tới, vì con bé thừa biết anh mình ghét bệnh viện như ghét dịch tả. Bác sĩ lắc nhẹ đầu, nhìn anh gầy gò, mệt mỏi u uẩn chìm sâu vào một giấc mê miên, trầm giọng:

- Cậu ấy không sao đâu, sức khoẻ tốt quá nên phung phí thể đấy! Thần kinh quá căng thẳng và cơ thể không chịu nổi sức ép trước những đêm không ngủ. Sẽ ổn, nhưng nhớ nói người nhà giúp anh ấy thả lỏng lại tâm lý của mình, điều quan trọng nhất đấy!

Con bé đứng gần đấy, mắt mở to long lanh, hết nhìn bác sĩ rồi nhìn sang anh,

mày nhú lại ra vẻ suy nghĩ lung lăm. Trong đôi mắt nó, anh là một người vĩ đại. Nó không dám so sánh anh với bố mẹ, nhưng nó nhớ những lần anh cõng nó chạy quanh nhà, trốn sau những bụi cây bí hiểm, mà sau này khi biết được chút ít, nó hiểu rằng những bụi cây chẳng bí hiểm tí nào với nó, huống hồ anh lúc đó đã là cậu thanh niên đang học Đại Học. Nó cũng nhớ những chiều mưa, anh chứ không ai khác, giành phần chở nó từ trường về, nếu ngày hôm đó anh không bận bịu. Nó nhớ những lúc anh bế xốc nó lên, hôn vào trán nó dịu dàng và bảo: “Bé cưng, sau này lớn lên...”. Nó biết anh ít nói, khó khăn, hay cáu gắt, nhưng nó cũng biết là sau cái lạnh lạnh của khuôn mặt Hai nó là một vòng tay ấm áp luôn sẵn sàng chờ che... Nó đứng đó, nhìn anh mê man trên giường và nhớ hết, nhớ cả những câu chuyện vớ vẩn giữa anh và nó nữa. Nhưng nó không chảy nước mắt, vì nó biết rằng Hai nó rất ghét nước mắt. Lặng lẽ, nó đến bên anh, vuốt ve tóc anh, khuôn mặt vuông góc cạnh nhiều râu ram ráp của anh, và ôm ghì lấy anh, hôn khắp cùng, thật nhẹ, vì nó sợ Hai nó đau! Nó nhớ có lần Hai đã nói với nó: “ Ut có biết không, con người ta cảm nhận được sự yêu thương ngay cả trong giấc ngủ đấy! “ Nó đã bảo mình đừng khóc, nhưng nó đã khóc mất rồi. Nó chưa thấy Hai ôm như thế này bao giờ. Nó sợ Hai nó bỏ nó, chẳng còn ai để mà khoe những bông cúc trắng mới nở bên vườn mà nó hái được đầu tiên, chẳng còn ai kí vào đầu nó yêu thương mỗi khi nó hờn dỗi, hay làm bai sai nữa... “ Hai ơi! Nhất định Hai phải khoẻ nhanh nhanh để dậy chơi Ut nhé! “. Nó cứ quỳ gối bên giường, thì thầm bên anh như thế, như người bạn, như một cô tiên nhỏ đáng yêu. Nó tin rằng, trong giấc ngủ, Hai nó nhất định sẽ nghe nó nói, sẽ tỉnh dậy thật mau...

*****OoO*****

Hắn là anh đã không nghe những lời cô bé cầu mong, bởi đã gần tuần lễ, anh vẫn chìm sâu trong mê trầm. Bác sĩ cũng đến, hai lần trong ngày, để tiêm

nước biển, và chuyền đạm cho anh. Bó mẹ anh cứ đòi đưạ anh vào bệnh viện, nhưng vị bác sĩ già không đồng ý, theo ông, anh cần sự tĩnh lặng hơn là điều kiện chăm sóc.

Mỗi ngày, con bé vẫn cứ quẩn quít bên anh, sau khi từ trường về. Nó đem tập vở lên phòng anh, vừa làm bài, vừa thi thoảng liếc nhìn anh trên giường ngủ. Mỗi tối, lên bố mẹ, nó lên phòng anh trước khi ngủ, để tin rằng, Hai nó vẫn còn thở những hơi đều đặn. Nó thấy rồi, Hai nó ồm đi ghê lắm. Nhưng trên đôi môi của Hai luôn phảng phất nụ cười, giống như vậy. Có thể nó tưởng tượng cũng nên...

*****OoO*****

Anh mở mắt, thấy nặng nặng nơi ngực, hơi gục đầu để nhìn xuống, anh nhìn thấy hai bím tóc của con bé đang vắt lên thân anh, và một nửa người nó ôm lấy anh trong hai cánh tay bé bỏng, vẫn còn trong tư thế nửa nằm nửa ngồi cạnh mép giường. Trời chưa sáng rõ, nhưng màu trắng nhờ nhờ của bình minh đã bắt đầu lần đuỏi bóng đêm trong căn phòng ảm áp. Anh nghe hơi thở đều đều tròn trịa của cô bé, và chợt mỉm cười. Con bé hư quá, chắc đã trốn lên đây với mình. Anh trở nhẹ người, ngồi dậy và đỡ cô bé lên giường nằm. Tấm thân nhỏ bé của con bé hơi nặng so với anh nghĩ. Anh nhìn em gái, trên khoé mi cong mềm hình như còn vương nước mắt. Anh tự hỏi, vì sao con bé đã khóc nhỉ? Nhưng rồi chợt hiểu. Con bé vẫn thế, mà anh bỗng nó thấy nặng tay, hình như anh đã ồm? Lòng xôn xang dịu dàng, anh cúi xuống hôn phớt lên vầng trán nhỏ và đôi má mịn màng phụng phịu của cô bé trong giấc ngủ an lành, rồi đắp thêm chăn cho nó. Anh đưạ mắt nhìn quanh và bất giác nhìn vào tờ lịch ngày. Đã là 23 rồi? Không, phải là 24 vì sớm nay lại thêm một ngày. Anh đã ngủ nhiều đến thế? Anh bước chậm đến bên bàn làm việc của mình, xếp lại mấy cuốn vở học trò của con bé, và đưạ tay tìm gói thuốc. Anh ho sặc sụa khi thở khỏi hơi đầu tiên, ho nổi dài như không

chịu dứt. Anh nhớ lại đêm hôm ấy... anh ngồi trên ban công và mơ màng như thấy cô, đang chạy mãi mê trên triền đồi dốc đứng, triền đồi màu vàng ươm, về phía anh đang dang rộng hai vòng tay chờ đón. Nhưng chạy hoài, chạy hoài cô vẫn không đến chỗ anh đang đứng. Và cô vô tình trượt ngã lăn xuống con dốc thăm thẳm đen ngòm nhu chục sải phía dưới chân. Tiếng thét của cô xoáy vọng vào anh như tiếng súng nổ chát chúa. Anh quy xuống sau tiếng thét vang dài bán loạn đó ...

Anh vẫn ngồi, trông bước chân của bình minh. Cái màu trắng nhạt chuyển đi chậm chạp nhưng cuối cùng thì phía đường chân trời đã ửng rạng một màu hồng phơn phớt, và mặt trời đỏ ối ngượng ngằn dấu nửa thân mình đằng sau phía Đông ngoại ô. Anh không thấy mệt nữa, tinh thần anh cũng như buổi sớm mai này, quán thuận một luồng khí ấm áp của buổi đầu. Anh đắm đuối ngấm nhìn tinh mơ vừa ló dạng và không nghĩ gì nữa. Có lẽ chưa bao giờ anh yên ổn đến thế trong tâm tư mình, một yên ổn cô tịch mà khoáng khoáng vô chừng...

Meklong.

Phần 4

Con bé tỉnh giấc, thấy Hai đã ngồi bên cạnh mình, nhảy thót lên, rồi rơi phịch xuống giường. Nó quên mất mình đang nằm. Anh nhìn nó mỉm cười - Nhóc ngủ thêm đi, tối khóc nhiều lắm ư?

Con bé liếng thoắng:

- Em, Trời, cứ trông Hai tỉnh mãi! Hai ơi, Hai sẽ không ngủ như thế nữa phải không Hai? Em đã làm cho Hai 300 con hạc giấy rồi đó. Bạn em bảo, nếu mình có điều ước thì làm đủ 1000 con sẽ được như ý. Linh nghiệm quá Hai nhỉ, chưa đủ mà Hai đã tỉnh dậy rồi! Hai có thấy mệt không? Mà vì sao Hai ngủ lâu đến vậy chứ? Hai nói cho Ut nghe được không?

Anh nhìn em gái, vẻ ngái ngủ vẫn còn trên mặt nhưng không che lấp hết nỗi vui mừng thật sự hồn nhiên. Anh nheo mắt hỏi em:

- Em xuống rửa mặt đi, lên Hai kể cho Ut nghe chuyện này hay lắm!

Con bé lọt tọt chạy xuống nhà, năm phút sau đã thấy nó háo hức chạy lên.

Anh giữ in lời hứa, bắt đầu kể:

- "Ngày xưa, có một chàng hoàng tử tài hoa, nhưng kiêu ngạo và ích kỉ, đã lạc vào rừng sâu trong một chuyến đi săn. Chàng quyết bắt được nên vẫn cứ mãi mê theo con thú hoang cho đến lúc lạc đường. Trời thì tối, chàng vừa đói vừa khát mà vẫn không tìm thấy lối ra. May sao giữa lúc đó có một nàng sơn nữ kiều diễm hái củi về muôn ngang qua, thấy vậy bèn cho chàng tá túc. Chàng hoàng tử vì ham thích cái lạ nên đã dừng lại nhà của nàng một thời gian khá lâu. Dần dà chàng được biết là nàng vốn là con của Thánh Mẫu cõi Bồng Lai nhưng vì phạm giới nên bị đày xuống trần gian. Nàng sơn nữ đam mê yêu chàng hoàng tử say đắm nhưng không bao giờ hỏi hoàng tử về thân phận của chàng. Chàng hoàng tử kiêu kì cũng yêu nàng, nhưng chàng còn yêu tất cả những gì chàng có ở trần thế: Cha chàng - vị vua hùng mạnh nhất, mẹ chàng - nữ hoàng cao quý nhất, em chàng - cô công chúa xinh xắn nhất, và quan trọng hơn cả là chàng không yêu nàng sơn nữ bằng tình yêu của cô ấy dành cho chàng. Chàng sợ mình đi lạc vào chốn mê muội. Và thế rồi trong một đêm chàng đã âm thầm rời bỏ ngôi nhà chàng đã sống chung với nàng sơn nữ như vợ chồng để tìm đường trở về với vương quốc của

chàng. Thế nhưng chàng không còn thấy vui khi được sống trong lâu đài có kẻ hầu người hạ, và xung quanh điện ngọc cung son đã khiến chàng quên mất những con người cơ khổ trên nhân thế. Chàng đâm ra thương nhớ rừng sâu với nàng sơn nữ tuyệt trần đậm nhiên hi hữu. Nhưng chính bản thân chàng, chàng cũng không dám quyết liệt từ chối cuộc sống mình đang thụ hưởng. Chàng đã ngã bệnh rất nặng, may sao thầy lang cứu được chàng và sau chuyển ngã bệnh chàng đã quên hết trí nhớ về vương quốc của mình, về quyền lực tương lai chàng sẽ nắm giữ, và chàng bỗng trở thành một đứa trẻ không biết nghĩ suy trong một thân xác mạnh mẽ đã trưởng thành. Chàng đi lang thang rời khỏi vương quốc của mình và không ai thấy chàng ở đâu nữa cả... "

Anh ngừng kể, con bé vẫn chăm chú nghe rất say sưa, và chợt hỏi anh:

- Hai ơi! Chàng hoàng tử ấy đã yêu bản thân mình hơn tất cả phải không Hai?

Anh gật đầu, rồi trả lời:

- Nhóc nói đúng đấy! Chàng hoàng tử đã rất đau khổ vì chính chàng cũng biết được điều đó nhưng lại không đủ can đảm để nhận ra. Thần chết suýt nữa cướp đi sinh mạng của chàng. Nhóc có thích một chàng hoàng tử như thế không?

Cô bé hơi cúi đầu, tỏ vẻ suy nghĩ, rồi ngẩng đầu lên trả lời anh, lém lỉnh:

- Ut vẫn thích, vì Ut thấy chàng hoàng tử đó giống Hai lắm!

Anh hơi giật mình vì cô bé quá thông minh, nhưng rồi chợt cười oà, bế con bé lên, khẽ cụng đầu vào trán nó, nói to:

- Nhóc giữ bí mật nhé! Hứa với Hai đi!

Anh đưa ngón tay ra, con bé lồng ngón tay bé nhỏ trắng hồng của mình vào ngón tay anh, lắc lắc. Và anh công cô bé chạy xuống nhà dưới khi có tiếng kêu:

- Ut ơi, dậy đi học con ơi!

Anh lại bước chân trên con đường về Meklong. Bàn vẫn thế, anh thấy những con đường mòn vẫn đầy cỏ dại quăn quít trên bước chân đi, và những cây lạ nằm hai bên đường như cao thêm mãi. Trước khi quyết định về gặp cô, anh đã nghĩ về những câu nói của con bé đối với anh. Những câu nói thuần phác thơ trẻ thơ mộc phát tỉnh trong anh những lùm bụi um tùm của suy nghĩ rối rắm. Và anh đã hứa với nó sẽ đem chị Hai về...

Miễn man vừa đi vừa nghĩ, anh không để ý đến một cuộn mây xám đang chuyển sang màu đen phía cuối chân trời. Những hạt mưa to lướt trên má anh ran rát báo hiệu cơn mưa nguồn. Anh ngẩng đầu, thấy sự chuyển động nhanh chóng của bầu trời. Nắng vừa đây thôi, đã trốn mất, nhường chỗ cho những cụm âm u lừng lững giữa bầu không. Tiếng sấm ầm ỉ đằng xa lan nhanh đến tai và tiếng sét xé rách bức tranh yên tĩnh của buổi chiều miền núi. Gió lớn quá, làm rạp hẳn lớp cỏ dại mọc um tùm cao quá gối và những cội cỏ thụ chuyển mình vũ động theo nhịp của đất trời. Cái lạnh thốc vào ngực dù anh có mang áo gió. Trước cơn cuồng nộ của thiên nhiên, mọi thứ bỗng trở nên nhỏ nhoi quá thể. Anh vội chạy tìm chỗ nấp. Không dám đứng dưới những tán cây cao vì sợ sét, anh đành trú dưới một cây dại nhỏ mà chịu trận cơn mưa bất chợt. Co ro trong cái lạnh và tiếng gió thổi như cứa tai, anh nhìn ra màu trắng mờ nước mưa mà thêm một bình trà ấm. Anh nghĩ đến ngôi nhà của cô và bàn tay thon ấm mềm mại chụm lại như một đoá mầu đơn chưa mãn khai lúc cô rót trà. Chưa bao giờ anh thấy mình lạnh đến thế, cái lạnh dường như thấm từ thịt da vào tận gân xương huyết tủy. Lại một điều là anh lại không run, chỉ mãi nghĩ về cô. Không biết cô làm thế nào khi một mình giữa núi rừng cuộn sôi trong ngôi nhà gỗ ấy?

Cơn mưa vừa ngớt hạt, anh đã chạy khỏi chỗ trú về hướng nhà cô, hơi vất vả với những vũng nước vừa thành hình. Anh hơi ngạc nhiên khi thấy nhà đóng

cửa ngoài, chắc là cô đã không có nhà trước cơn mưa. Anh đẩy cánh cổng gỗ, bước vào hàng hiên và buông giỏ xách xuống bên cạnh. Bây giờ thì anh thấy lạnh run. Hơi lập cập, anh rút gói thuốc từ trong túi áo, nhưng đã ướt mẹp. Anh bèn lục giỏ xách, may là vẫn còn mấy gói với nguyên lớp giấy kiếng bao bọc nên mưa không làm ướt hết cả. Vừa châm thuốc hút, anh vừa đưa mắt nhìn quanh. Mọi vật hình như không thay đổi gì từ hơn một năm anh từ nơi này đi mà lá thư là lời nói sau cùng. Nhìn những giọt nước mưa còn nhỏ tí tách chậm rãi bên hàng hiên, rơi xuống đều đặn trên một khoanh nước in hình ngôi nhà, anh thấy ngôi nhà như tan ra mỗi khi giọt nước trong vát khẽ chạm vào mặt vũng ấy. Trời đã trong hơn sau cơn mưa. Vẻ sáng sủa xung quanh hiện ra lồ lộ khắp cùng, trên lá, trên giàn hoa vàng và trên cả những cành đại ngoài hàng rào. Mưa đã tưới tẩm, làm trôi hết một khuôn mặt bị bụi bặm phủ giăng lên cây cỏ mỗi ngày. Anh nhìn mãi vẫn không thấy chán màu thiên nhiên chan hoà quanh mình. Buột miệng, anh ngâm hai câu thơ của Bùi Giáng:

“Mưa nguồn đổ xuống trang thơ

Cỏ hoa còn lũng bắt ngờ chịu chơi...”

*****OoO*****

Trời bắt đầu tối, cô vẫn chưa về. Màu chiều đã ngả, ánh phai nhạt đã ngấm lên mọi thứ ôm đồm. Cô đi đâu thế nhỉ, anh tự hỏi và bắt đầu thấy lo lắng. Nhưng rồi anh tự trấn an mình, chắc cô ra bản có việc. Anh ngồi bệt xuống bên hàng hiên, kiên nhẫn hút thuốc. Bóng tối chuyển mình quanh anh, cho đến khi đốm sáng của điếu thuốc thật sự trở thành đốm sáng duy nhất. Anh nhắm mắt, mệt mỏi ngả đầu vào bờ vách, và để suy nghĩ cứ chạy miên man qua đầu... cho đến khi...

Anh chợt nghe tiếng chân bước trên lớp lá rụng từ phía ngoài. Anh mỉm cười, giả vờ nhắm mắt như ngủ định trêu cô một phen. Nhưng tiếng nói lạ

làm anh ngạc nhiên mở choàng mắt:

Anh Lãng phải không?

Thì ra là Lam. Anh hơi ngượng, vội đứng dậy, thấy Lam đang bồng một đứa trẻ, chắc mới sinh không lâu, đang đứng nhìn mình. Anh hỏi cô:

Lam mới sinh à?

Ngập ngừng, anh hỏi thêm:

Thế Khánh đâu rồi?

Lam nhìn anh, buồn buồn, và đôi mắt có vẻ trách móc, trả lời:

Anh vào nhà đã, lạnh lắm đấy.

Lam mở cửa, anh theo sau. Mọi thứ trong nhà vẫn bình thường và nguyên vị, chỉ duy bức tranh khoảng đồi màu vàng đã được gỡ xuống và không biết để đâu, chừa lại một khoảng trống do ít bám bụi hơn chỗ khác. Lam mời anh ngồi và xuống dưới chầm lửa nấu nước. Thi thoảng có tiếng đứa trẻ vọng lên cùng với tiếng đồ đạc nện nện của Lam. Anh ngồi bên bàn, lại hút thuốc để giữ cho mình đủ bình tĩnh. Lòng anh đang rất bất ổn. Anh tưởng tượng một điều không hay đang xảy đến, nhưng không biết đó là gì.

Lam bước lên, rót nước mời anh, rồi không nói gì thêm nữa, ngồi nhìn anh chăm chú. Không giữ được bình tĩnh, anh nóng nảy hỏi Lam;

Khánh đang ở đâu vậy Lam?

Lam không nói, vẫn nhìn anh như đang đắn đo suy nghĩ chuyện gì. Rồi cô đứng lên đi về phía kệ sách, rút ra một cuốn sổ bìa màu trắng, viền hồng nhạt, chắc là làm bằng tay. Vừa đưa cho anh, cô vừa nói:

Khánh bảo đưa lại cho anh cuốn sổ này. Anh cứ đọc xong đi, Ngày mai Lam lại, đêm nay anh cứ ở tạm đây, có gì chúng ta sẽ nói chuyện vào sáng mai nhé!

Nói xong, cô chào anh rồi bồng đứa nhỏ, ra về. Nhìn anh ngồi nhìn trần trời vào cuốn sổ nhỏ, đầu óc rối bời. Khánh đã đi đâu chứ? Anh nhìn quanh nhà,

kệ sách, giường ngủ, bàn ghế, chén ly... tất cả đều quen thuộc. Và anh đem cây đèn nhỏ đến bên giường, lật giở những trang viết trong cuốn sổ cô để lại. Ngoài bìa chỉ có một dòng chữ nằm giữa bên trái;” Viết cho Lãng.”.

Trang kế, cô ghi: “ Nhật kí cho những ngày không anh.” Những trang kế tiếp đều không hết nửa trang giấy, hình như cô không thích viết nhiều. Anh nhìn ngày tháng, cho đến trang cuối, thì thấy rằng trang cuối cùng cô viết là đúng vào ngày anh đi khỏi Meklong hơn một năm trước.

“Ngày...tháng...năm...

Anh đi rồi, mình đã lường trước được đến ngày này. Thế mà vẫn buồn lay lắt. Lãng ơi! Em đọc thấy trong anh những điều vui không cùng. Anh có biết có những đêm em thức trọn để canh giấc cho anh? Anh có hay em biết anh còn mơ màng quá khứ và thị thành? Anh có hay mầm sống đang trỗi dậy trong em? Đứa bé có thể vĩnh viễn không nhìn thấy mặt bố nó. Nhưng em tin anh quay trở lại. Chiều nay em nhận được tin mình đang mang giọt máu của anh khi về chợ, và nôn thốc nôn tháo hết những gì vừa mới dùng buổi trưa. Lam và em đã vui mừng biết bao giữa chợ. Định nói cho anh hay thì anh đã đi rồi. Chiều chẵn vẫn còn in dấu chỗ anh nằm, và em đêm nay không ngủ được vì nhớ hơi thở anh. Lãng ơi!...”

Anh chợt thấy gai cả sống lưng. Và mũi chợt nóng. Giọt lệ nóng hổi chảy mà anh không kịp bình tĩnh để ngăn lại. Không còn gì sau trang viết ấy nữa. Anh định gấp lại, thì thấy dường như đằng sau còn có chữ. Giở ra, anh sẽ sờ:

“Ngày...tháng...năm...

Viết cho anh ngày trở về.

Lãng của em!

Đứa bé đang khóc đòi bố trong bụng em, hình như nó biết được anh đã đi xa. Chỉ còn vài hôm nữa, là nó nhìn thấy mặt trời. Anh vẫn biến biệt chân mây

nào hử Lãng? Ngọn gió nào mang anh đi xa khơi bão tố? Em và con mong anh về biết mấy Lãng ơi!

Mấy hôm nay em thấy trong mình không khoẻ, và bỗng thèm được có anh hơn bao giờ. Sao em vẫn tin rằng anh sẽ quay về đây, dù hơn tám tháng rồi chẳng thấy bước chân anh trên con đường qua ngõ, và mỗi sáng mỗi chiều em luôn ngóng ra hiên!?

Hải Lãng của em, bỗng em có những linh cảm chẳng lành. Khi anh nhận được thư này, em đã thành thiên cổ nhân. Nếu anh quay về mà gặp em thì lá thư này sẽ nằm đây vĩnh viễn như tấm lòng em hướng về anh trong thương nhớ như lũ nguồn cuốn giạt. Em mong sao nó vĩnh viễn nằm đây. Và con sẽ được nghe tiếng của bố, được bố cọ râu vào má non phúng phính, được bố cõng lên vai mà nhìn ngó mây chiều phía núi giầu trong mây...

Em đã đặt tên cho con rồi Lãng à! Em chẳng biết nó là trai hay gái, chẳng biết nó giống anh hay em, hoặc giống cả hai, em cứ đặt. Anh sẽ đồng ý nhé? Em thích con trai mình sẽ là An Nguyên. Và con gái sẽ là Triều Nhan. Là con trai, em chỉ mong con trai em được bằng an trong cõi nguyên hoang đất trời. Là gái, em thích con gái em là một hoài hoa nhỏ bé đằm nhiên hoà trong bao dung muôn thuở của suối nguồn đại ngàn lòng rộng. Lãng sẽ yêu thương con của mình nhất trên đời, em biết vậy, nên thanh thản kì lạ khi viết mấy dòng chữ này cho anh, mặc cho cơn đau đang chống đối em dữ dội...

Phải không Lãng, anh đã tới bên em? Và phải không, anh đã lội ngược đầu con sóng bạc để ra đi? Chờ mong, là một hạnh phúc với em, khi biết rằng bên kia, giữa muôn trùng dâu bể, anh đang ngụp lặn với những vọng ước mênh mông và tình em vô biên gió bão. Anh sẽ an lành Lãng ơi, vì em dù có về miền gió cát, cũng đem hết lòng mình mà cầu chúc cho anh!

Em đau quá rồi anh ạ! Và cũng biết, anh đã yêu em thế nào khi đọc được những câu em vừa viết. Anh trở về rồi, phải không Hải Lãng yêu thương?

Anh trở về rồi, Meklong lại được giang rộng vòng tay sơn lâm mà áp giữ anh như từ một mùa xa xôi nào trùng ngộ bên hoàng viễn tinh sương đang sống cùng em mỗi phút mỗi giây và sinh linh mới của bạt ngàn sơ ỹ núi rừng...

Hôn anh vô ngần tiếc nuối!

Em.

Phong Khánh. “

Meklong.

Phần 5

Anh hận mình. Hận khôn xiết. Hận điên cuồng. Bởi trào sôi bùng cháy lúc này đây là hình ảnh cô quận đau xoắn chặt trong trí nhớ anh! Bởi chính anh biết rằng, tất cả chỉ còn có thể là kỉ niệm mờ sương. Bàn tay anh đã không thể chia về quá khứ để cản ngăn mình không rời khỏi Meklong. Đã không còn thêm một lần có cơ hội được nhìn thấy mặt cô, khuôn mặt diễm tuyệt trong ngần ánh sáng cứu rỗi linh xác Hải Lăng. Thêm một lần nữa anh nghe tiếng của hư vô tràn lan chảy ồ ạt trên tay. Lòng anh tan hoang như sa mạc cát lùn bụi bặm phủ giăng. Anh không khóc, nhưng lòng anh tựa như có thanh sắt nung đỏ dí vào tàn khốc. Anh muốn gào lên, nhưng cũng không được nữa...

Ngọn đèn cạn dầu, tắt lụn bậc. Anh chìm vào bóng tối ngập ngụa. Anh cứ

nằm im như thế, nằm lặng, trong màu đêm đặc quánh sền sệt úp chụp lên người...

*****OoO*****

Màn sương mờ trắng đục ngoài kia cho anh biết, trời đang sáng dần. Anh không ngủ. Và bên tai anh chợt vang lên tiếng chim hót lạnh lót. Anh bước ra vườn, chỉ thấy mênh mông trắng sương chưa tan hết, và như thấy mình đứng trước bức tường vô vô hồn lạnh lẽo chắn ngang mắt. Sương vờn quanh áo, chảy trên tay anh đang cố xoè nắm những hạt li ti vi viễn kết khối lỏng lẻo miên man không rời. Tiếng chim lại cất lên. Anh nghĩ chắc chú chim kia đang ở cuối vườn. Không, hình như là ở phía sau lưng. Oà, lại cũng nghe như nó đang ở phía trước. Bất giác anh tự cười mình: “Sao ta lại cứ phải để ý cánh chim kia đang ở đâu? Nó đang hót, những âm thanh kì lạ trong veo giữa một tinh sương như huyền mộng, và ta, ta đang nghe tiếng chim như ngân dội âm vang những cung thiên nhiên hiền hoà khôi nguyên mỹ lệ. Chẳng đủ sao Lãng? Chẳng đủ lắm ư?...” Anh chợt bật cười to, như không hề có một phiền muộn nào đang đến, đã qua, sắp tới...

Rồi anh cứ thế, nhắm mắt mà nghe rộn rã cái thanh âm như từ hôm nào anh đã ở tại đây. Thoắt bỗng, thoắt trầm, tiếng ca từ lồng ngực của sinh vật bé nhỏ kia nhiếp dẫn anh đi về dài trong từng kỉ niệm với cô. Anh thấy như hơi thở mình chạy rần rật nhẹ nhàng qua từng sợi gân, mạch máu. Anh lại nghe được nhịp đập của trái tim mình, phập phồng dịu dịu...

Khi anh mở mắt ra thì sương đã tan hết, ngấn tích còn lại là những lá cỏ ươn ướt xanh rì đang trở mình theo gió. Chút nữa, sẽ không còn sương. Nhưng anh biết, sương còn trong anh. Anh hơi ngẩng mặt, nhìn quanh khu vườn đang tràn nắng sớm, rục rịch hồng rạng rỡ, như bức tường sương chưa bao giờ có thực. Và tiếng chim ngắt vọng từ lâu. Với cảm giác dịu hui dịu dàng, anh trở vào nhà và chờ Lam đến như lời cô nói lúc tối...

*****OoO*****

Lam đến. Trông cô khá hốc hác, hình như hôm qua cô cũng không ngủ. Đứa bé được cô ôm ấp trên tay ngủ rất say. Cô chào anh, đôi mắt vẫn chăm chú nhìn vào đứa bé. Im lặng khiến anh chợt bồn chồn, lên tiếng hỏi trước:

- Lam có chuyện không vui ư?

Cô vẫn im lặng, như không nghe thấy.

- Khánh đã đi đâu hờ Lam? Anh hỏi dồn.

Cô rời mắt khỏi đứa bé, nhìn anh:

- Anh lo lắng lắm ư?

Anh bối rối, cô nhìn thẳng anh, nói một hơi dài:

- Khánh đã mất, khi vừa sanh xong. Cô ấy mong từng ngày bước chân anh trên lối mòn. Anh không trở lại, thế mà cô ấy vẫn ngăn không cho tôi nói xấu về anh. Cô ấy thường ngồi dưới hiên nhà và dõi mắt trông lên triền đồi và khóc lặng. Tôi biết cô ấy không muốn ai nhìn thấy mình như vậy. Anh thật quá tệ, Lãng!

Anh như bị chôn chặt vào ghế. Em đi rồi sao Khánh? Em đi rồi sao, đi thật à? Anh biết mình còn rất ít hy vọng gặp lại em sau đêm qua, nhưng em đi mất rồi, thiên thần không gặp nữa. Không gặp nữa. Than ôi, tương phùng, ly biệt! ... Anh bỗng chợt nghĩ đến con, ngẩng đầu hấp tấp hỏi Lam:

- Thế còn con tôi đâu? Con của Khánh và tôi đâu? Đứa bé đâu?

Lam không nhìn vào mắt anh, hơi cúi mặt xuống, nhìn đứa bé đang trở quấy, vỗ về lâu lắm, rồi mới quay nhìn anh:

- Nó đây Lãng à! Con của anh và Khánh!

*****oOo*****

Anh ngồi hút thuốc bên chiếc bàn nhỏ. Một nén nhang nhỏ quạnh quẽ toả lên không gian âm thầm quanh anh. Anh ngồi thế, mắt cứ nhìn vào di ảnh của Khánh. Tấm ảnh này Lam đã đưa cho anh khi chiều, lúc anh và cô lên

mộ Khánh. Ngôi mộ đất lún phún cỏ, và tấm bia màu trắng chỉ ghi đơn giản: Trần Phong Khánh. Và hai câu thơ: “ Lời xưa em khóc hờn ngán lệ. Anh lạc đường trần chân phiêu linh...” Anh cảm lạnh, lòng thảng thốt như daoben đâm êm ngọt, chỉ nghe nhói vút rồi chìm sâu trong mê man. Anh không ngồi lâu lắm ở mộ cô. Nhưng. Nhưng anh đi trên mây chẳng? Anh về đến nhà cô, mở cửa và lặng lẽ pha trà, một ấm thật đặc. Trà không đắng, mà dịu ngọt lạ, Nước trà trôi chậm chậm qua cổ, tràn xuống ruột một làn hơi ấm lan nhanh. Anh thấy hơi buồn nôn, một thoáng qua. Rồi chỉ thế thôi, không gian về với im lặng như hổ thẳm mịt mù không thấy đáy. Và anh ngồi, mắt không rời khỏi di ảnh của Khánh...

Anh vượt qua chính anh để về Meklong. Cao xanh trở trêu, anh không còn gặp Khánh. Àm ảnh trước đây của anh chợt trở về. Phải chăng anh là người ích kỉ tàn khốc? Phải chăng anh yêu sự phóng khoáng của mình đến mức vô trách nhiệm? Phải chăng với anh tất cả chỉ là cảm xúc chiêm nghiệm? Phải chăng chính anh đã gia hại bản thân bằng lòng tin vào triết lý toàn hảo?... Cô đã đi, cánh chim tuyết nhận tinh khôi đã xa trôi về nơi mây bay hạc lánh? Cô bỏ anh lại chơi vơi giữa nhớ thương và ân hận địa ngục? Cuồng phong hạm hực gào thét quét qua óc nghĩ của anh, giật tung mọi thứ ra khỏi trật tự vốn dĩ đã thành hình. Anh có cảm tưởng đầu óc mình chỉ trắng xóa một mê ảnh viễn hoặc, mang mang. Và khi anh thoáng nghĩ, chợt anh thấy hiện ra một đài cao đặt lơ lửng giữa hư không, sáng loà mà dưới kia, thăm thẳm âm u xâm thực chiếm lấn vô bờ. Anh giãy giụa trong siêu hỗn mà không thể xác quyết được cứu cánh phải chăng là đài cao lơ lửng kia? Anh và Khánh, hai bước chân tình cờ trong cõi người thi nhiên bỗng một hôm gặp nhau. Nàng sơn nữ yêu kiều của anh đã hồn hậu hiện diện như một mê khúc trong giấc điệp mơ màng, cũng toàn nhiên mà ra đi, không oán hờn, không tuyệt vọng, cũng chẳng ngồi rặng niềm tin. Mây trên trời, nước dưới dương gian, ủ ấp

nhau mà ngàn trùng sai biệt. Mù sa của kỉ niệm về một sáng tinh sương, một chiều nắng lụa kéo tuột anh đi băng băng. Bấy nhiêu tháng ngày anh do dự rồi quyết định, để rồi tuyệt khốn như hôm nay. Anh như xuôi tay mặc cho thác lũ của sự đứt gãy khôn hàn tung hoành xoắn vặn mình dưới đáy của tàn phai. Anh không biết mình còn thức không?....

*****oOo*****

Anh không biết mình còn thức không? Nhưng tiếng chim văng vẳng như vọng lên từ đâu đó gần lắm bên anh. Thở phách tim về với anh hoa khi cung thanh trong vắt kia vươn ra từ mông muội giữa đêm với ngày. Anh nghe tiếng chim như con sóng nhấp nhô lẫn mình trên sương mai còn quện vẫn chưa tan, riu ran rộn ràng như tự do đang hào phóng vung vãi, như trời buộc sở tung đứt tuyệt. Tiếng hót luyến láy vô ưu gõ nhịp thanh bình vào anh, tựa như nhịp mõ cầu kinh khoáng đạt của một ẩn sĩ cao siêu thấm nhuần đạo hạnh tiên thiên.

Hốt nhiên...

Hốt nhiên...

Tiếng chim ngưng bật.

Và anh, thoáng nhú mảy.

Và anh, thoáng trong mắt một xa xăm.

Và anh, vụt qua môi một cái cười, mong manh...

*****oOo*****

Anh ra vườn. Lá quét vào áo anh những giọt long lanh còn quuyền luyến chưa rời. Gió se lạnh, nhàn nhạt thổi qua người. Anh đón lấy lung linh giao hoà, thấy lành lạnh khi sương đậu trên áo, và mát tươi khi gió miên man. Nhưng anh không ngừng lại, bàn chân nhẹ nhẹ không dừng đều nhịp. Bụi hoa đại thấp, lá rất nhỏ, đã qua mùa, rụng những hoa màu tím lạt vương khắp trên màu đất lộn xộn nhưng lại có sức hút rất lạ khi anh nhìn tới. Và, bên gốc

cây, chú chim đã chết, đôi tròng mắt đen lánh vẫn không mất vẻ hân hoan, anh tưởng thế. Anh cúi xuống, đưa tay nhẹ nhấc chú chim lên, nhìn vào vẻ hân hoan còn rạng bùng ở chú chim nhỏ, lòng cũng chợt thấy hân hoan. Anh khuyu một chân xuống, bẻ một cây que nhỏ, đào huyết chôn chú. Anh làm thật chậm, nhưng rồi cũng hoàn thành công việc đó. Đưa mắt nhìn mô đất vừa nhô cao hơn một tí so với xung quanh, phủ đầy những bông hoa tím đã phai màu, như một vòng hoa điệu phúng, anh nói như nói với chính mình: Mi đã phụng hiến không vụ lợi, hân hoan là đúng rồi...

Anh bước trở vào nhà, chân nhẹ thênh thênh, lòng bình yên lạ...

*****oOo*****

Giao con cho Lam giữ hộ, một lẽ vì anh chưa thể đem chú bé về thành phố, thêm nữa Lam cũng quán quít đứa bé không rời, anh về Hà Nội. Thằng bé dường như cảm được tình huyết nhục, khóc ré lên khi anh trao lại cho Lam. Ngồi trên đường về, anh không nghĩ gì, ngủ khá sâu với giấc mơ cô đến thăm anh qua khung cửa sổ nhỏ kiểu Pháp ở nhà mình...

Bố mẹ anh biết chuyện, không nói gì, nhưng anh biết họ vừa buồn vừa vui. Hai ông bà lâu lắm rồi mong một đứa cháu nội trai. Mà cũng bẽ bàng khi anh đi quá sự chờ mong của ông bà. Họ mong một sự toàn vẹn hơn ở một gia đình như gia đình anh. Nhưng sự im lặng của anh nặng hơn tất cả. Anh lặng lẽ đặt ảnh của Khánh lên bàn làm việc của mình, và âm thầm nhờ Duy, bạn của mình bên Sở Giáo Dục, xin cho anh một chân giáo viên ở một trường cấp 1 trong quận. Nửa tháng một lần, anh lên thăm con cho đến khi thằng bé tròn năm. Lam cố giữ, nhưng biết không khác được, búi ngùi tiễn hai cha con về, còn dặn với anh, thi thoảng bồng cháu về cho Lam được thăm. Anh vẫy tay chào Lam, một cảm giác ấm áp len lõi bỗng mơ hồ dấy lên. Và anh đưa mắt nhìn thằng bé đang ngủ say trên tay, lắc đầu cười một mình...

*****oOo*****

Mùa xuân thứ 7 kể từ lúc anh gặp cô lần đầu tiên. Con bé vẫn sà vào lòng anh dù sắp tốt nghiệp phổ thông trung học. Và sự nhắc nhở của con bé sáng nay về những cảnh lay-on làm cho anh xốn xang rất lạ. Mùa xuân rồi, anh đều về Meklong, ở cả ngày để ngắm hoa rơi tan tác trên đồi và chờ mong cô trở lại. Anh chưa bao giờ nghĩ rằng cô đã vĩnh viễn đi xa. Con trai anh đã vào lớp 1 trong mùa thu trước. Thằng bé cứ hay đòi cô mình bế lên cho xem những giò phong lan anh treo trước nhà. Con bé không bao giờ từ chối và hai cô cháu chơi với nhau như bạn. An Nguyên là tên của nó, như Khánh mong. Nó giống hệt anh, nhưng đôi mắt lại giống cô, sáng lóng lánh và thường anh hay ngồi chồm hồm xuống sàn để nói chuyện với thằng bé, soi mình vào đôi mắt nó như với cô ngày trước. Nó hay hỏi mẹ, anh đều tránh trả lời nhưng lòng xót xa khi đôi mắt của thằng bé cụp xuống, quay lưng giận dỗi. Mùa xuân năm nay, anh quyết định dắt nó về thăm mộ mẹ và ở hẳn đó 3 ngày Tết trong ngôi nhà đã tự hình An Nguyên. Biết mình được đi xa cùng bố, chú chàng thích chí khoe với ông bà nội. Hai người già nhìn đứa bé líu lo vui rồi đưa mắt nhìn anh, khe khẽ thở dài...

*****oOo*****

Anh cầm tay thằng bé, nhắc nó lên mỗi khi qua những đoạn mấp mô trên đường đến mộ cô. Lam đã ở đó khi anh lên tới. Cô quay lại nhìn hai cha con, rồi chạy đến ôm thằng bé hôn cuống quít. Nguyên đứng yên, hơi trở mắt nhìn cha, như hỏi ý. Anh gật đầu cười chào Lam rồi nói với con:

- Bạn của mẹ con. Dì tên là Lam, con gọi dì đi.

Thằng bé rất nhanh, hiểu ngay là Lam rất thân với gia đình mình, khoanh hai tay chào Lam lễ độ. Lam đứng nhìn ngây thẳng An Nguyên, một lúc bỗng thấy mắt cô vầy hoe đỏ. Biết cô chạnh lòng khi nghĩ đến Khánh, anh nói nhỏ:

- Tôi đem thằng bé về đây cho nó biết mẹ. Lam lên lầu chưa?

Lam gượng cười, rồi cũng đưa tay chạm mí mắt, trả lời anh:

- Lam vừa lên chừng nửa nén nhang thì hai cha con lên tới.

Câu chuyện bỗng rơi vào thinh lặng. Lam từ giã về trước. Anh dắt con đến quỳ trước mộ – ngôi mộ vẫn mọc đầy cỏ dại vì anh không muốn cô quạnh hiu. Cô rất yêu tự nhiên. Anh thấp nhang, thằng bé làm theo y hệt, cũng quỳ xuống khẽ chấp tay trước ngực. Anh quay sang nhìn con, rồi quay lại nhìn thẳng tấm bia trắng, âm thầm:

- Anh đem An Nguyên về đây cho em. Em có vui không? Con đã lớn thế đấy...

Thằng bé nhìn cha làm thầm, ngạc nhiên nhưng không hỏi gì. Nó biết tính cha. Nhìn cha nghiêm trang và đôi mắt cha bỗng không linh hoạt như thường ngày, Nguyên biết cha cần yên lặng. Nhưng khi xuống lại, không chịu nổi nữa nó hỏi anh:

- Mộ của ai vậy cha?

Anh không trả lời con, dắt nó về ngôi nhà gỗ. Ngôi nhà như chưa từng không có người ở. Lam hình như thường xuyên đến đây dọn dẹp lau chùi. Anh kể nó nghe chuyện nó được tự hình như thế nào, và mẹ tuyệt trần của nó đã khuất bóng. Đến phiên thằng bé lại im lặng. Anh nhìn con, mới hơn 6 tuổi, mà trông nó đã lớn như những đứa học sinh cuối cấp 1. Vẻ mặt buồn ngùi và buồn bã của nó dù muốn không cố thể hiện cho cha thấy, vẫn phảng phất đâu đó nét oán hờn thơ trẻ. Anh đã nói với nó rằng anh không tin mẹ Khánh đã mất, dù sự thật quá rõ ràng. Nguyên cúi đầu lặng lẽ thật lâu, lát sau ngẩng lên và hỏi anh:

- Mẹ sẽ trở lại hả cha?

Anh không dám trả lời thẳng thắn, bởi chính anh tuy không muốn tin nhưng cứ vẫn phải tin. Còn thằng bé, có thể cho nó một niềm hy vọng nào không?

Nhưng rồi anh lặng lẽ gặt đầu, như cũng muốn cùng con chia sẻ. Nguyên bỗng nói với cha:

- Con cũng tin là mẹ nhất định trở về.

Meklong.

Phần 6

Hai cha con ở trong căn nhà gỗ. Anh nấu ăn, thằng bé quần quít bên chân anh. Lam thi thoảng ghé qua, thấy hai cha con lem luốc với khói củi, thương quá nên thường nấu sẵn cho. Anh thường dậy sớm, như thuở trước đã ở đây, dắt con đi bộ dọc triền cỏ ướt và địa điểm kết thúc bao giờ cũng là mộ Khánh. Dọc theo triền đồi, hoa mùa xuân nở tung cánh thắm. Mọi mọi loài đang giao hoà trong thiên nhiên đầy những giai âm trong trẻo thơ ngây. Anh vừa đi vừa nói chuyện với con về sự lụi tàn và tái sinh của quy luật đất trời từ bốn mùa phenh vênh vẫn luân chuyển theo nhịp chuyển động vũ trụ. Lại một điều, thằng bé như hiểu rất nhanh những điều anh nói, mà xem ra cái triết lý đó ngay với anh đôi khi còn không thể nắm bắt. Thằng bé hỏi anh về sương khi thấy màu bình minh trên núi còn chưa kịp tràn xuống để tô hồng bản Meklong; hỏi anh về gió ngàn, khi gió quần quật thổi tung tóc và áo của hai cha con khi đến mộ Khánh; hỏi anh về sứ mạng những áng mây bay vãn du lững thững giữa trời chiều khi rồi đây đêm sẽ đến...? Anh trả lời cho con, đôi khi gặp chỗ khó diễn tả thì quay sang hình như thằng bé đã lường tượng

ra được bằng nét mim mím trên gương mặt cu cậu. Anh bỗng có một lo lắng thầm lặng, khi thằng bé quá đĩnh ngộ. Dự tính 3 ngày cuối cùng đã trở thành gần mười ngày. Mà anh, hình như cả thằng bé đều luyến tiếc những đêm lạnh se của núi rừng, hai cha con ngồi sưởi lửa giữa nhà, và anh hát con nghe những bài tình ca bằng chất giọng thổ trầm mộc của mình với cây đàn guitar anh luôn mang theo mỗi khi đi đâu xa; và trong ánh lửa đêm chập chùng bức di ảnh của Khánh trên bàn như cũng mỉm cười với hai cha con. Thằng bé thường ngủ trước, đầu gối lên bắp đùi anh, mà như trên khuôn mặt trẻ thơ ấy đã vương vẻ trầm tĩnh thân nhiên an lập tự tại khác biệt. Anh có khi ngồi như thế suốt đêm, nhìn con, uống trà và nhìn lên bức chân dung Khánh, mắt mơ màng như thấy trời lung linh sao sáng, mà đôi mắt cô đã quân tập từ muôn ngàn kiếp. Cũng có khi, anh bươn bả đi lên mộ cô, đứng dưới sao khuya, khẽ ngẩng đầu để sương đêm la đà đậu lại trên mặt những hạt li ti lạnh lạnh. Đêm ở đây quá bình an với tịch liêu mù sa lấp đầy những khoảng điệp trùng xuống lên nhấp nhô. Đứng lặng, để nghe chết lặng, và lòng ru say những giấc miên trường khi mùa xuân đang trải dài trong khoảng đêm mênh mang lòng lộng trước mắt, anh như thấy được những tia chớp của tâm tư bắn qua trí nghĩ. Bắn qua, tựa sao băng lao qua bầu trời khi thiên thạch kéo dài sự ma sát với bầu khí quyển, chuỗi trượt dài của thiên thạch lúc lờ lờ lao ra khỏi quỹ đạo chính mình. Khoảnh khắc đó chiếm trọn tâm thức anh, và anh không cảm thấy gì nữa, không nghe gì nữa, không nghĩ gì nữa, như cái chết hờ hững trôi qua mình ...

Trở về, thằng bé vẫn bình thường như trước khi đi. Chỉ đôi khi anh thấy nó ngồi nhìn mê mải những bông cúc trắng chột nở bên vườn. Cô Ut của nó đã không còn là người nhìn thấy những bông cúc ấy đầu tiên. Nó ngồi chồm hồm, mải mê nhìn bông cúc, mắt dừng lại đâu đó trên những cánh hoa nhỏ xếp đặt tế vi nhuần nhuyễn mà không bàn tay một nghệ nhân tài hoa nào trên

cõi thế có thể tạo ra nổi. Nhìn con, anh thấy xót xa, nhưng lòng lại thầm thì một niềm vui như ngọn lửa nhỏ thấp trong đêm lạc lối. Dù xa xôi, ngọn lửa vẫn cứ mang con người ta đi trong hy vọng như chính ngọn lửa đã mang hơi ấm của sự sống con người lan xa vang âm truyền dội. Ôu một rẽ ngoặt nào đó, hình như mọi điều đều trở nên phi lý như siêu thực. Anh nghĩ ngợi, rồi bảo với mình: “Thằng bé đang nhìn bông cúc trắng, một cách chăm chú, say mê... Có thể thôi, sao mình lại vớ vẩn thế nhỉ”? ...

Anh không hỏi con về những lần bắt gặp con như thế. Thằng bé cũng thôi không hỏi anh nhiều như trước. Anh biết con có nhiều điều muốn hỏi anh. Nhưng chính thằng bé lại có một ý thức gằn gỏi về sự suy nghiệm bản thân, dù chắc rằng nó không có ý niệm sâu sắc về tổ chất, về linh xác, về ngã tính riêng biệt của mỗi cá thể. Có gì khác giữa nó và một đứa bé bình thường thì ấy là anh đôi lần bắt gặp nó nhắc ghé đến bên kệ sách của anh để rút ra một quyển sách nào đó và đọc chăm chỉ. Thi thoảng An Nguyên có hay hỏi anh những câu bất chợt về sự héo tàn của loài hoa cúc qua mùa. Anh giải thích và đem câu chuyện về chú chim lạ ở Meklong kể cho nó nghe. Nó yên lặng nghe, rồi bảo cha:

Nếu là con, con sẽ không mũi lòng để chôn chú chim ấy như cha.

Anh nhìn Nguyên. Nó nhìn anh. Oà, thằng bé mới 11 tuổi! Nó lại không hề có lòng trắc ẩn xa lạ trịch thượng? Và, anh như hiểu ý nó, cười xoa:

Con nói đúng!

Nó cũng cười, cái cười thật lạ nhưng tuyệt nhiên không thấy bóng dáng vô lo...

*****oOo*****

Meklong.

Bỗng xôn xao.

Có một quán nhỏ, dựng bên con suối trên đường vào bản, chủ quán là một

người đàn ông trung niên với một cậu trai chừng 17, 18 tuổi. Căn quán mọc chênh vênh giữa mênh mông núi rừng nhưng rất xinh xắn, và người ta xôn xao bởi vì một lời đồn lan rằng những tình nhân lạc nhau trong đời nếu về đây chờ đợi sẽ gặp được nhau.

Người đàn ông trung niên có lẽ chừng hơn 40 tuổi, vẻ mặt vuông rắn rỏi với đôi mắt biết cười và phong thái thung dung đỉnh đặc khiến người đến dễ suy đoán rằng ông ta hẳn có một đoạn quá khứ biến động với sự kinh lịch dày dạn. Ông khiến người tới đây có cảm giác tìm lại được một thoáng bình yên khuất xa giữa dòng gió bụi đời thường. Chơi được cả piano, sáo, và guitar, ông không từ chối lời đề nghị nào của khách về âm nhạc, trừ phi đó là nhạc hiện đại. Ông chỉ chơi nhạc cổ điển nước ngoài và nhạc tiền chiến trong nước. Có khi người ta thấy ông ngồi suốt ngày với những khách phương xa, cũng lắm khi ông đứng trên dốc quán nhìn về mù khơi và bất động lặng yên. Lời đồn về một người chủ quán như vậy khiến cánh nhà báo có người tới tìm viết, nhưng có người bị ông từ chối thẳng thừng. Cũng có người ngồi nói chuyện với ông rất lâu nhưng sau đó không thấy bài viết nào giới thiệu về quán trừ vài dòng nhàn đàm rải rác trên một số mặt báo lâu năm.

Cậu con trai của người chủ quán là một cậu thiếu niên kì lạ. Ôu chồ anh không có sự hoạt bát như những thanh thiếu niên trạc tuổi. Thường cậu ta thường ngồi hầu trà người đàn ông với những người bạn ông. Ít cười, và có đi nữa thì nụ cười của cậu cũng lạ, dù hình như cái cười của cậu đánh động không ít trái tim của những cô gái tới quán từ nhiều miền khi đặt chân lên đây, từ những chuyến đi Sapa. Cậu thường ngồi bên hiên quán, hoặc chơi đàn, hoặc đọc sách, hoặc chăm chú viết gì đó, thi thoảng buông mắt nhìn xuống bên kia của triền đồi, một ngôi nhà thấp thoáng ẩn hiện sau những lùm cây. Đôi mắt trẻ trung sáng rõ anh hoa kia thoáng qua khiến người khác nghĩ đến mặt hồ trong sáng bình lặng vào một buổi chiều mùa thu nắng đẹp.

Người đàn ông đôi khi cũng ngồi bên cậu và hai người thường có những câu trao đổi ngắn ngủi. Người ta nghĩ đây là hai cha con khi khuôn mặt của cậu trai không có gì khác so với khuôn mặt người đàn ông. Có ai thắc mắc về điều đó thì chỉ nhận được cái cười vui của hai người. Nhưng không ai buồn lòng vì sự im lặng của họ, vì ngoại trừ điều đó, ngôi quán là một điểm dừng chân tuyệt vời đối với những lữ khách cùng những ấm trà ngon và những loại rượu thượng hạng được chính tay hai người ấy pha chế. Về đó được hơn năm, thì ngôi quán đã trở thành một trong những điểm du khách thực thụ muốn ghé đến dù chẳng phải là để tìm một nửa còn lại đã cách

xa...*****oOo*****

Anh ngồi trước hiên quán với An Nguyên. Nó đã lớn thật nhanh, và đã có thể trao đổi với anh về mọi thứ. Anh dọn về đây từ khi thằng bé học hết cấp 2. Năm ấy sau khi thi xong tốt nghiệp, An Nguyên chợt nói với anh:

- Cha, con đã học hết những gì con có thể học ở trường. Con muốn về bên mẹ.

Anh hơi bất ngờ, nhưng sau khi khi thử hỏi con về những kiến thức ở cấp 3 thì thằng bé trả lời anh suôn sẻ những thiết yếu nhất cần phải có sau khi học hết phổ thông trung học. Anh không ngạc nhiên về kiến thức của con, chỉ không biết con đã học từ lúc nào. Câu trả lời của An Nguyên là cô Ut của nó. Từ lâu, anh cũng có ý định về hẳn Meklong, nhưng một phần vì bố mẹ của anh đã già, một phần vì An Nguyên còn nhỏ, mà cuộc đời của thằng bé còn quá dài nên anh do dự. Nay con trai của anh đã lớn mất rồi mà hình như nó còn vượt qua khỏi tuổi của nó rất xa. Cái nhìn của nó về mọi thứ đôi khi khiến anh tự hào vì ngày xưa, anh đã mất bao lâu thời gian để tìm kiếm; dù Nguyên được anh hướng dẫn hầu như tất cả mọi kinh nghiệm của bản thân anh. Anh trao hết cho Nguyên về lãng tử kiêu hạo, về trầm ngâm tịch mịch, cái sành sỏi cuộc sống mà riêng những kinh lịch thường nhiên đó đã khiến

anh đi trong khinh khiêu phiêu bổng lơ lửng. Và hôm nay sức hiểu rằng không bao giờ anh có thể đến cõi tịch nhiên an hưởng những kiêu diễm thiên hương bằng bước chân của trí óc vẽ vờl đoái tưởng. Bờ tường cao quá để cho suy nghĩ có thể bước vào khu vườn ẩn mật của cuộc sống mà riêng tây mỗi vật vật loài loài trong nội cỏ xanh tươi ấy có một âm vang hương màu sắc vị nguyên truyền nguy nga. Cõi vô biên mà anh chạm đến được, những tưởng chạm đến được, khi đã gói mỗi chân chồn, đã tan hoang xiêu hồn lạc phách khi thấy Khánh ra đi, chú chim lạ chết giữa vườn sương; thật ra như mộng liễu trai mà khi tỉnh giấc vào sáng mai nào, thì hăng hăng phong nhị quần hồng, băng trong vàng phách đã ngắt lịm trôi xa. Vô biên bờ cõi loài người vẫn kín bưng biệt lập khi anh chớm nghĩ, với tay sờ vào nguồn suối tươi trong. Bây giờ, khi Meklong không còn là mộng tưởng, và mỗi cội đá, mỗi cành gai, mỗi lùm bụi bỗng thành quen thuộc như bàn tay xoè nắm, như mật ngọt ủ dấy mê miên, như bầu khí thiên u trầm lẫn khuất, như là cảnh, là cội, là lùm bụi như nhiên; thì Nguyên đã bước đến gần anh lắm lắm. Anh không còn xem Nguyên là con mình nữa, mà là bạn chí thiết của anh. Nếu một ngày mai mà anh có đi khỏi cõi trời mưa nắng, thì Nguyên đã cầm trên tay mọi mọi u uẩn riêng trao của anh cho nó. Và hình như Nguyên hiểu Meklong chính là giấc mộng cuối cùng mà anh đã kịp thực hiện, chọn lựa đặt thân mà tin yêu sùng mộ không nghĩ ngợi với một tâm tư sâu kín triệu mộng an lạc rộng phóng êm đềm. Anh chợt nghĩ đến hai câu thơ như thu tụ cả những cảnh giới siêu phàm khoan nhặt trầm mịch u nùng:

Bách niên nhân sinh nhất giác mộng

Vạn lý hà sơn nhất cuộc kì...

Ván cờ tiên tàn sơn thặng thủy vô nhị nhứt điều ủ ấp liễu xiêu mỹ miều hoa lệ trong thế thái quai nhai sương gió linh linh khắp cùng sa mạc. Mà phương hướng tràn lan bỗng quy hoài về ngưng tụ thâm thâm. Mà lóng lánh ánh

trăng soi hồ thủy tạ sen vàng. Mà tuyết liên nhụy hoàng len toả phát phơ son hà vạn lý... Khi ảnh tượng chìm sâu lả tả, nối đuôi nhau điệp điệp ngủ mê từng cơn chấn động dập dồn, thì hạo khí uyên nguyên bỗng lồ lộ phơi mình khoe khuôn nga mấy góc ngọc ngà. Anh như kẻ du khoái về nơi tuyệt địa để ngẩn ngơ trước tự thể âm ì ngân vọng như màu thủy lục triền miên mê mẩn nơi cấm địa ban sơ. Anh và Nguyên, kẻ đi trước, người theo sau, dắt díu nhau về Meklong yên bình như Phù Mộng để tìm người mẹ đã xa xăm. Meklong là kỉ niệm sơ đầu tồn lưu của người mẹ ấy. Có tháng ngày đã qua trên tóc người cha, trên thân thể đứa con trai đang còn niên tráng, nhưng chốn xưa đây đã hiển hiện bên mình. Suối róc rách chảy bên quán du miên, chim ríu rít trên cành cây sơ thủy, mây bốn mùa lãnh đãng quanh quanh trôi nổi bồng bềnh, hai cha con như đã có thể tìm ra người mẹ mà mình lạc mất. Mỗi người đều thấy Khánh còn ở đâu đây, trên Meklong nằm biệt lập khuất nẻo. Kẻ tới quán là để tìm kỉ niệm với người yêu ban đầu mà hữu ý hay vô tình không còn ở cạnh, giống như anh, như Nguyên, và có thể toàn bộ nhân gian này, đang lao đi trong trời đất tít tắp rộng mở những chân mây lấp lửng mơ hồ của tuế nguyệt trường niên hoàng viễn ...

Huyền Nguyên

Meklong.

Phần 7

Anh nằm trên giường. Nguyên đứng bên cạnh. Trời đang rạng sáng, anh biết

điều đó nhờ bàn tay của bình minh đã thò qua cửa sổ chiếu những luồng sáng mờ nhạt lên khuôn mặt con mình. Nguyên đã 23 tuổi, mà thế là cũng đã 23 năm từ khi anh nằm trên chiếc giường này. Lúc đó, Khánh còn ở bên cạnh anh, êm ấm nồng nàn. Vòng tay của Khánh hôm nay bỗng như hiện về níu chặt thân anh. Anh nghe rõ từng bước đi của thời gian đang chậm rãi chuyển mình. Anh nhìn con qua đôi mắt đang dần chuyển sang màu bóng tối. Nguyên không khóc, bình thản đứng nhìn cha đang chuẩn bị bước qua miền khác. Anh cười. Nguyên đã là người bạn chí thiết của anh cho đến lúc cuối cùng. Anh thấy hàm râu xanh phủ quanh cằm và mép của đứa con thân yêu. Nó đã lớn thế rồi. Anh yên tâm mà đi ra khỏi trùng quan cửa ải. Anh nhìn ra cửa sổ, thấy bóng Khánh thấp thoáng, chiếc váy màu trắng điểm hoa nhỏ li ti phát phới và khuôn mặt như thánh mẫu trên ngàn. Bước chân phiêu hốt của cô lần đến bên anh, và anh thấy cô nhìn anh mỉm cười, chìa bàn tay thon nuột nà như những cánh lan trắng đê mê không thực về phía anh. Anh nắm lấy bàn tay dịu mát như sương mai, bay lên theo cô đang dần loãng tan trong một cầu vồng mây rực rỡ vắt ngang qua trời. Rồi anh không thấy bầu trời nữa, chỉ thấy màu cầu vồng lấp loá vân mẩn phủ lên mình, quyện hoà với anh làm một trong một màu rạng ngời uy nghi chói sáng...

Nguyên đứng nhìn anh cười và nhìn mí mắt cha đang dần khép lại. Anh biết cha đang đi theo mẹ. Không giọt nước mắt nào, anh chỉ thấy lòng trắng xoá mênh mênh, một mênh mênh trải dài vô biên ngan ngát hương trầm choàng qua linh giác anh. Anh còn thấy cha cười man mác trên khuôn mặt hơi gầy. Anh cũng thấy nắng sớm đã lên, ướp khuôn mặt cha mình trong một màu hồng phấn nhạt nhoà mỹ lệ của ngày mới đang lên...

*****OO*****

Nguyên lên đến mộ cha mình đã thấy những cánh lan trắng, loài hoa mà cha

rất thích, phủ quanh mộ hoà với những khóm cỏ xanh lúa thừa và những cụm khói nhang cuộn vòng theo gió nhẹ, làm thành một cảnh tượng âm cúng vô chừng. Hôm nay là mùng một Tết, và đã hai năm qua từ ngày cha anh theo mẹ. Không nói, nhưng anh biết cha muốn nằm bên mẹ giữa lưng đồi phía sau nhà. Hôm đám tang cha, ngoài anh và gia đình ông bà nội, còn có chú Tân, bạn vẫn thường hay đến thăm cha, dì Vân, người yêu cha trước kia và dì Lam. Không nghi lễ, đoàn người im lặng theo tám người phu tang đem Lãng về gần với Khánh. Dì Vân khóc nhiều nhất, Nguyên nghe rằng dì chỉ nhận một đứa con nuôi, làm từ thiện tích cực, và đang sống một mình tại ngoại ô Hà Nội. Nguyên biết là dì còn yêu cha rất nhiều, cho dù cha vẫn nói rành rọt mọi chuyện với dì mỗi khi dì ghé thăm quán của hai cha con mỗi dịp rảnh rỗi. Cô Ut không khóc, nhưng mắt đỏ hoe nhìn những đám đất lần lượt lấp chiếc quách bằng gỗ mộc đơn giản dưới huyệt. Hôm ấy sau khi hạ quan, mọi người trở về quán và Nguyên đã giữ họ lại một đêm với mình. Ai cũng nói ít, nhưng không ai khóc nữa, và họ ngồi quanh bếp lửa cho đến sáng tỏ...

Không biết ai đã đến sớm như thế để viếng mộ cha? Anh vẫn biết thói quen của từng người đến với cha mình. Dì Lam, chú Tân, cô Ut và chồng, đều không mang theo hoa lên mộ cha bao giờ. Họ biết tính cha đơn giản. Dì Vân thì có, nhưng là những đoá huệ trắng kia, và lại cũng không lên sớm như thế này. Nghĩ một lúc, Nguyên thôi không thắc mắc nữa, anh chỉ bỗng thấy lòng bỗng trộn lẫn một sự hồi hộp lạ lẫm. Anh ngồi bên mộ cha, khẽ hát bài “Thà làm giọt mưa” mà cha thích với cây guitar của cha để lại rồi im lặng nhìn khói hương bay trong thanh thân u hoài ...

*****oOo*****

Nguyên về đến quán. Sáng mùng một Tết hiu hiu, gió lang thang thổi triền miên đi về thơ thân. Nguyên nghe trong gió như có lời trường du nào của

son khô đại ngàn thiêng liêng vô ngần hiện diện đề huề hồn mang, thuần nhiên như gió sớm của một ngày mở đầu năm mới, kết thúc năm cũ, hiện tại thênh thênh. Thuần nhiên tuyệt nhiên thuần hậu thâm dật âm u như mây mù bên núi, như sương giữa khe mương lẫn quất. Anh ngồi nhìn ra trước khoảng không dưới chân núi, chỉ thấy tràn lan một cõi thiên nhiên đang mập mờ phập phồng êm êm trôi nổi bồng phiêu. Đối diện với toàn nhiên đang dựng mở một cõi ngày cách biệt hôm qua, Nguyên thấy lỏng lẻo một biên thủy ma kha vô lượng phơi mình tênh hênh cho anh dòm ngó chơi vui thoả chí vui vầy. Màu xanh biếc như nối liền những dải đất rộng tới tận chân trời, chân đất, chân mây. Mùa xuân năm nay. Mùa xuân năm tới. Mọi mùa xuân đều khác nhau nhưng cũng giống nhau như thể anh với em một nhà. Mà máu thịt chia ra làm ba bốn? Mà nguyên hương sẽ chia một hột vô ngần? Toàn mặc yên thâm thăm thăm vang ngân, như sáng nay xuân về ngõ ngẩn? Nguyên chợt nhớ đến bài thơ của cha mình:

Em về quấy gánh tương tư

Đổ lên bến cũ hân hoan tự thành

Ngàn năm lá vẫn còn xanh

Tình duyên ngậm cỏ kết vành trầm luân

Ngàn năm chớp bể mưa nguồn

Vùng phôi pha đượm mùa xuân nguyên lành...

Mùa xuân nguyên lành ấy, bây giờ cha đang bước thong dong. Nguyên nghĩ về những lỗi lầm, và cái lãng tử của cha có phải là lỗi lầm với mẹ? Anh biết cha luôn sống trong kí ức về mẹ, vùng phôi pha của một êm ái ban sơ ngộ hạnh. Người lãng tử toàn vẹn ra đi cùng miền quá khứ tuyệt ngần hạnh phúc mà ái ân ban đầu không lẫn dấu vết tàn phai...

Anh mãi nghĩ nên không nghe thấy tiếng bước chân. Một người phụ nữ, trạc hơn 40 hoặc gần 50 nếu nhìn kĩ hơn, đang thả bước vào con đường nhỏ dẫn

đến quán. Bà có nước da không thật trắng nhưng vẻ mỹ lệ quý phái vẫn không thể che giấu trên gương mặt và thần thái hơi xa cách. Bà gõ nhẹ tay vào vách quán, cách khoảng, như ngại làm phiền chủ, nhưng Nguyên nghe ra ngay. Anh quay lại, bà thu hút anh bằng giọng nói trẻ hơn tuổi rất nhiều và nhu hoà như nước chảy:

- Chào cậu! Cậu có mở cửa hôm nay không?

Nguyên không nói, nhưng anh vội đứng lên, bước ra chào bà. Anh thấy ra sự trầm ổn bình thản khác biệt của người phụ nữ. Và trả lời:

- Dạ có, dì ạ!

Người phụ nữ gật nhẹ đầu, bước vào quán nhìn thoáng qua và chọn chỗ ngồi trước hiên, ngay chiếc bàn cha anh vẫn thường ngồi khi còn sống. Rõ ràng bà có một cái nhìn tinh tế, bởi ở chỗ ấy, có thể nhìn vào quán, mà cũng có thể phóng mắt ra xa về phía bản. Bà xin một ấm trà nóng, dặn Nguyên;

- Cậu pha theo kiểu cậu thích ấy nhé!

Anh hơi ngạc nhiên, vì ý thích uống trà của anh và cha không mấy giống với kiểu của những người khác. Bà cũng thích uống trà như thế sao? Anh mang trà của mình hay uống pha một ấm nhỏ, đem mời bà. Bà nhìn anh, khá lâu, đôi mắt thoáng qua một chút dịu dàng, nhưng trở lại ngay với sự đúng mực:

- Buổi sáng bình yên quá! ... À, cậu tên gì nhỉ?

Như bị ánh mắt bà thu hút, anh trả lời:

- Thừa dì, cháu là An Nguyên.

Người phụ nữ như biết trước tên anh, chỉ à lên một tiếng, rồi yên lặng đưa mắt nhìn về phía bên kia đồi. Nguyên có một cảm giác gần gũi với người phụ nữ xa lạ này. Ôu bà toát ra một sự nghiêm nghị xa cách lan toả nhưng ấm áp thân thuộc. Nguyên nhìn theo hướng của đôi mắt bà, hơi giật mình khi thấy nó tập trung vào một nơi không xa lạ với anh: ngôi nhà của mẹ. Anh nhìn kĩ, thấy đôi mắt bà thoáng mơ màng nổi sóng, nhưng người phụ nữ lớn

tuổi ấy nhắm mắt lại ngay. Nguyên cũng không rời mắt khỏi bà nữa, và bắt giác anh tìm ra những vẻ quen thuộc ở bà. Bà rất giống mẹ, hèn gì anh cứ thấy gần gũi dù chắc bà tới đây lần đầu tiên.

Người phụ nữ ấy không nói gì nữa, ngồi yên và hình như đôi mắt không giấu nổi cảm xúc đang cuộn dâng, đã mờ lệ nóng. Cứ vậy, bà không rời mắt khỏi phía ngôi nhà mẹ Nguyên đang ẩn hiện xa xa. Nguyên đứng nhìn bà mãi. Và không biết từ đâu trong đáy vực của ý nghĩ, anh muốn chạy đến lau nước mắt cho bà. Bỗng bà quay lại nhìn anh, cười hiền hoà qua dòng nước mắt:

- Cậu năm nay bao nhiêu tuổi rồi ấy nhỉ?

Anh trả lời không suy nghĩ:

- Dạ thưa, 26.

- Một khoảng thời gian dài phải không? Nhưng cũng nhanh thật! ...

Nguyên gật đầu cùng bà, trong anh có một thoáng hồ nghi dấy lên...

Bà lại im lặng, rời mắt khỏi anh, lại nhìn về phía ngôi nhà cũ của Khánh.

Nguyên đến đứng bên cạnh, cầm theo chiếc khăn tay đưa cho bà lau nước mắt. Cả anh và bà đều không nói gì nữa. Bây giờ thì Nguyên không thắc mắc nữa, không nghi ngờ nữa, dù bà là ai. Nhưng hôm nay là mùng một Tết và Nguyên bỗng thấy lòng bình yên kì lạ!

Nguyên nhìn về phía bản làng, khói bếp của lễ hội ở nhà rông thấp lên trời những đường cong luyến láy, tiếng cồng chiêng rộn ràng như muốn đánh thức mùa xuân của núi rừng trở mình cùng với niềm hân thưởng buổi đầu năm...

Bình Dương rạng sáng đầu năm 2006.

Đánh máy: Huyền Nguyên

Nguồn: Vietnamthuquan-TVonline

Được bạn: TTL đưa lên

vào ngày: 3 tháng 9 năm 2006

